

Ảnh hưởng của việc ly hôn đối với trẻ em

[The Effects of Divorce on Children]

Patrick F. Fagan và Aaron Churchill

ngày 11 tháng 1 năm 2012

Giới thiệu

Mỗi năm, hơn một triệu trẻ em Mỹ phải chịu cảnh cha mẹ ly hôn. Ly hôn gây ra tổn hại không thể khắc phục được cho tất cả những người liên quan, nhưng đặc biệt nhất là đối với con cái. Mặc dù nó có thể được chứng minh là mang lại lợi ích cho một số cá nhân trong một số trường hợp riêng lẻ, nhưng nhìn chung, nó gây ra sự suy giảm tạm thời về chất lượng cuộc sống của cá nhân và khiến một số người rơi “vào quỹ đạo đi xuống mà từ đó họ có thể không bao giờ hồi phục hoàn toàn.” [1]

Ly hôn gây tổn hại cho xã hội. Nó tiêu tốn vốn xã hội và vốn con người. Nó làm tăng đáng kể chi phí cho người nộp thuế [do tăng chi phí do chính phủ hỗ trợ cho mẹ đơn thân, trẻ em hoàn cảnh khó khăn], trong khi giảm bớt phần của xã hội đóng thuế [do người trưởng thành sau ly hôn thường suy giảm khả năng làm việc]. Nó làm giảm khả năng trong tương lai của trẻ em trong tất cả năm nhiệm vụ chính của xã hội: gia đình, trường học, tôn giáo, thị trường và chính phủ. Việc lật ngược lại tình trạng văn hoá và xã hội của việc ly hôn sẽ không gì khác ngoài một cuộc cách mạng văn hóa (cultural revolution). Chỉ vài thế hệ trước, văn hoá Mỹ coi ly hôn như là điều tai tiếng. Ngày nay, luật pháp, ứng xử và văn hoá không chỉ chấp nhận mà còn ca ngợi việc ly hôn.

Ly hôn cũng làm suy yếu vĩnh viễn gia đình và mối quan hệ giữa con cái và cha mẹ [2]. Nó thường dẫn đến những phương pháp giải quyết xung đột mang tính phá hoại, làm suy giảm năng lực xã hội và đối với đứa con trong gia đình ly tán có xu hướng quan hệ tình dục sớm hơn, cũng

như suy giảm cảm thức về nam tính hoặc nữ tính ở người trẻ. Nó cũng dẫn đến nhiều rắc rối hơn trong việc hẹn hò, sống chung nhiều hơn, khả năng [về mặt thống kê] ly hôn cao hơn, kỳ vọng chủ quan [thái độ, niềm tin] ly hôn sau này cao hơn và tỷ lệ mong muốn có con giảm đi.

Paul Amato, giáo sư xã hội học tại Đại học Pennsylvania State đã tổng kết: ly hôn dẫn đến "sự gián đoạn trong mối quan hệ cha mẹ - con cái, xung đột liên tục giữa các cặp vợ chồng cũ, mất đi sự hỗ trợ tình cảm, khó khăn kinh tế và tăng số lượng các sự kiện tiêu cực khác trong cuộc sống." [3]

Năm 1988 là năm cuối cùng có số liệu chính xác về số lượng trẻ em hàng năm bị ảnh hưởng bởi ly hôn, [sau thời điểm đó] Trung tâm Kiểm soát Dịch bệnh ngừng thu thập dữ liệu. Năm đó, con số là hơn 1.044.000 trẻ. Tuy nhiên, kể từ đấy, tỷ lệ phụ nữ đã ly hôn tiếp tục tăng [4]. Do đó, một cách thận trọng, chúng tôi ước tính con số ít nhất là 1.000.000 trẻ em mỗi năm. Nếu cộng thêm số lượng trẻ em bị ảnh hưởng bởi sự tan vỡ của mối quan hệ "luôn luôn bền vững" giữa cha mẹ ruột sống chung nhưng không kết hôn (cohabitation of natural parents), con số này còn lớn hơn nhiều. Chúng ta biết rằng, tính đến dữ liệu mới nhất từ Khảo sát Cộng đồng Mỹ năm 2009, chỉ có 47 phần trăm trẻ em Mỹ khi đến tuổi 17 mà vẫn thuộc về một gia đình có hôn nhân bền vững. [5]

Ly hôn gây ra những tác động tiêu cực cho cá nhân và xã hội theo nhiều cách khác nhau:

- Thực hành tôn giáo: Ly hôn làm giảm tần suất thờ phượng và kêu cầu Đức Chúa Trời trong lời nguyện.
- Giáo dục: Ly hôn làm giảm khả năng học tập và thành tích giáo dục của trẻ em.
- Thị trường lao động: Ly hôn làm giảm thu nhập gia đình và cắt giảm sâu rộng khả năng kiếm tiền của cá nhân.

- Chính phủ: Ly hôn làm tăng đáng kể tội phạm, lạm dụng và bỏ rơi, sử dụng ma túy, và chi phí cho các dịch vụ chính phủ bù đắp.
- Sức khỏe và phúc lợi: Ly hôn làm suy yếu sức khỏe và tuổi thọ của trẻ em. Nó cũng làm tăng nguy cơ về các vấn đề hành vi, cảm xúc và tâm thần, kể cả nguy cơ tự tử.

Ảnh hưởng của việc ly hôn đối với trái tim, tâm trí và tâm hồn của trẻ em có thể dao động từ nhẹ đến nặng, từ những thay đổi đường như nhỏ bé đến những biến đổi có thể quan sát rõ ràng, và từ ngắn hạn đến dài hạn. Không phải tất cả các ảnh hưởng này áp dụng cho mỗi đứa trẻ của mọi cặp vợ chồng ly hôn, cũng không có bất kỳ đứa trẻ nào phải chịu đựng tất cả các ảnh hưởng mà chúng ta sẽ thảo luận. Không có cách nào để dự đoán chính xác một đứa trẻ cụ thể sẽ bị ảnh hưởng như thế nào hay ở mức độ nào, nhưng có thể dự báo được ảnh hưởng của việc ly hôn lên xã hội và làm thế nào nhóm lớn này ở trẻ em sẽ bị ảnh hưởng như một tập thể. Những ảnh hưởng này vừa nhiều vừa nghiêm trọng (both numerous and serious).

Vấn đề chính đối với các nhà nghiên cứu không còn là việc tìm hiểu những tác động xấu của việc ly hôn, mà là hiểu rõ mức độ của những tác động này đối với con cái và cháu chắt, cũng như xác định cách thức để đảo ngược chu kỳ liên thế hệ này (intergenerational cycle).

I. Ảnh hưởng lên gia đình: Chu kỳ đổ vỡ lặp lại

A. Mối quan hệ phụ-huynh-con-cái yếu kém

Khi cha mẹ ly hôn với nhau, một loại “ly hôn” khác cũng xảy ra giữa cha mẹ và con cái của họ. Tác động chính của việc ly hôn (và của xung đột giữa cha mẹ dẫn tới ly hôn) là sự suy giảm trong mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái [6]. Ngay sau khi ly hôn, hầu hết cha mẹ phải đối mặt với hai bộ vấn đề: việc điều chỉnh với những xung đột nội tâm của bản thân và vai trò làm cha mẹ sau ly hôn. Sự căng thẳng từ việc ly hôn làm tổn

thương mối quan hệ phụ huynh - con cái ở tới 40 phần trăm các bà mẹ đã ly dị [7]. Sự hỗ trợ mà trẻ nhận được từ gia đình được đánh giá là thấp hơn nhiều, khi so sánh trẻ em có cha mẹ ly dị với trẻ em từ gia đình nguyên vẹn [8], và những đánh giá tiêu cực này càng trở nên rõ ràng khi trẻ em bước vào trung học phổ thông [9] và cao đẳng, đại học [10].

Trẻ em trong các gia đình ly hôn ít nhận được sự hỗ trợ về mặt tinh thần, tài chính và sự giúp đỡ thiết thực từ cha mẹ [11]. Gia đình ly hôn cho thấy sự giảm kích thích ngôn ngữ, niềm tự hào, tình cảm, kích thích hành vi học tập, khuyến khích trưởng thành về mặt xã hội và sự ám áp hướng tới trẻ em. Việc có ít đồ chơi và trò chơi hơn là điều phổ biến cũng như có sự gia tăng các hình phạt về thể xác [12]. Mặc dù một số nghiên cứu cho thấy bản thân việc ly hôn của cha mẹ có thể không ảnh hưởng đến việc nuôi dạy con cái [13], nó thường dẫn đến lo lắng, kiệt sức và căng thẳng cho cha mẹ. Những yếu tố này ảnh hưởng cả đến việc nuôi dạy con cái và kiểm soát của phụ huynh [14]. Do đó, ly hôn (divorce) và chia tay (ly thân / separation) dẫn đến việc nuôi dạy con cái kiểu ít quan tâm (less caring) và bảo vệ quá mức (more overprotective) trong những năm tuổi vị thành niên / tuổi teen (adolescent years) [15].

Mặc dù khả năng tin tưởng của trẻ vào cha mẹ, bạn bè thân thiết và những người khác "có liên kết mạnh mẽ với mối quan hệ tích cực giữa cha mẹ và con cái bất kể ly hôn," [16] việc ly hôn của cha mẹ khiến trẻ khó tin tưởng vào cha mẹ hơn, [17] trong khi "việc suy giảm trong mối quan hệ gần gũi giữa phụ huynh và con cái làm trung gian cho phần lớn sự liên kết giữa ly hôn của cha mẹ, mâu thuẫn hôn nhân, và sức khỏe tâm lý của chính con cái khi chúng trưởng thành." [18]

Mặc dù có một bài đánh giá nghiên cứu được thực hiện tại Vương quốc Anh cho thấy "mặc dù trẻ em có nguy cơ cao đối với các kết quả tiêu cực sau khi gia đình tan vỡ và những kết quả tiêu cực có thể kéo dài đến tuổi trưởng thành, sự khác biệt giữa trẻ em từ gia đình nguyên vẹn và gia đình không nguyên vẹn là nhỏ, và phần lớn trẻ em sẽ không bị

ảnh hưởng tiêu cực lâu dài," [19] phần còn lại của bài viết này lại mâu thuẫn với kết luận đó.

B. Mối quan hệ mẹ-con yếu kém

Con cái của các bà mẹ đã ly hôn có môi trường sống tại gia kém phong phú và ít kích thích hơn. Hơn nữa, dù với ý định tốt nhất, các bà mẹ đã ly hôn không thể cung cấp sự hỗ trợ tình cảm cho con cái của mình bằng các bà mẹ đã kết hôn. [20] Ly hôn cũng gây ra sự suy giảm nhỏ trong lòng tin của trẻ vào mẹ khi ly hôn xảy ra từ khi trẻ mới sinh đến 4 tuổi; tuy nhiên, sau khi kiểm soát với chất lượng của mối quan hệ cha mẹ và con cái, ảnh hưởng này gần như biến mất. [21]

So với những bà mẹ kết hôn liên tục (hôn nhân bền vững, đã kết hôn và chưa bao giờ ly hôn / continuously-married mothers), những bà mẹ ly hôn có xu hướng ít tình cảm và ít giao tiếp với con cái hơn, đồng thời kỷ luật chúng khắc nghiệt hơn và thiếu nhất quán hơn, đặc biệt trong năm đầu tiên sau khi ly hôn. [22]

Những bà mẹ ly hôn có những vấn đề đặc biệt với con trai của họ, mặc dù mối quan hệ của họ có thể sẽ được cải thiện trong vòng hai năm, [23] ngay cả thế, như thường lệ, các vấn đề về kỷ luật vẫn tồn tại đến sáu năm sau khi ly hôn. [24]

C. Mối quan hệ cha-con suy yếu

Liên hệ. Ly hôn dẫn đến sự suy giảm về tần suất và chất lượng mối quan hệ giữa phụ huynh và con cái, và trở nên khó khăn cho phụ huynh không cùng chung sống (nonresidential parents) để duy trì mối liên kết chặt chẽ với con cái của họ, 90 phần trăm trong số đó là người cha [vì phần lớn trường hợp, người giám hộ, hay người có quyền nuôi con là người mẹ]. Ví dụ, trẻ em dành nhiều đêm ở với mẹ hơn so với cha. Gần 50 phần trăm trẻ em trong một nghiên cứu cho biết họ không gặp cha không cùng chung sống trong năm qua, và số ít trẻ em mà gần đây đã

qua đêm tại nhà của cha chỉ để thăm viếng đặc biệt, không phải như một phần của lịch trình thường xuyên.

Phân tích của Khảo sát Quốc gia về Gia đình và hộ gia đình [29] cho thấy khoảng một trong năm người cha đã ly hôn không gặp con cái trong năm qua (one in five divorced fathers had not seen his children in the past year), và chưa đến một nửa số người cha gặp con cái nhiều hơn vài lần trong một năm (fewer than half the fathers saw their children more than a few times a year). [30] Vào độ tuổi vị thành niên (từ 12 đến 16 tuổi), khoảng gần một nửa số trẻ em sống cùng mẹ đã ly hôn, ly thân hoặc tái hôn không gặp cha của mình trong hơn một năm qua, và chỉ có một trong sáu trẻ em gặp cha mình hàng tuần (only one in six saw their fathers once a week). [31]

Mối liên hệ với người cha giảm dần theo thời gian sau khi ly hôn, mặc dù xu hướng này ít rõ rệt hơn khi đưa trẻ lớn tuổi hơn vào thời điểm ly hôn [32]. Con gái của cha mẹ ly hôn có khả năng tiếp xúc thường xuyên với cha ít hơn 38 phần trăm so với bạn bè trong gia đình không ly tán, và con trai của cha mẹ ly hôn ít hơn 20 phần trăm. [33]

Sự gần gũi về mặt cảm xúc & hạnh phúc, bình yên. Mối quan hệ của con cái với cha mẹ trở nên tệ hơn sau khi ly hôn. [34] Sự rạn nứt trong hôn nhân tạo ra khoảng cách giữa cha mẹ và con cái, [35] thậm chí so với những đứa trẻ sống trong gia đình đã kết hôn nhưng không hạnh phúc. [36] Phụ huynh ly hôn cũng cho biết sự hài lòng với mối quan hệ của vợ/chồng cũ với con cái của họ giảm đi đáng kể, [37] dù khi cha mẹ ly hôn thường ảnh hưởng đến mối quan hệ của đứa trẻ với phụ huynh khác giới nhiều hơn là với phụ huynh cùng giới. [38]

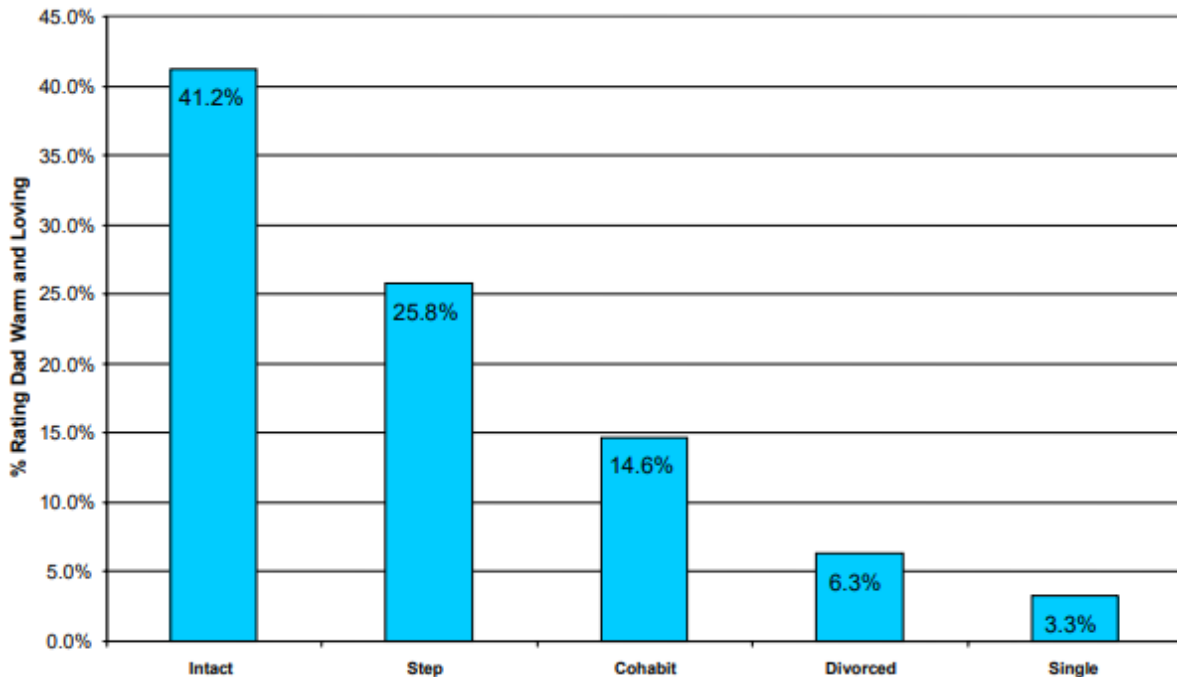
Chú thích:

- Intact: Còn nguyên vẹn, cha mẹ vẫn đang trong hôn nhân.
- Step: Đi bước nữa, cha đã kết hôn với người mới.
- Cohabit: Chung sống, không kết hôn chính thức.

- Divorced: Đã ly hôn.
- Single: Độc thân.
- % Rating Dad Warm and Loving: % Đánh giá cha ấm áp và yêu thương - trực tưng.

Cha được đánh giá là ấm áp và yêu thương

Nguồn: Khảo sát Dài hạn về Sức khỏe Thanh thiếu niên Quốc gia Lần thứ 2, năm 1996



Những người cha ly hôn, đặc biệt là những người cha không có quyền nuôi con (quyền giám hộ), không đối xử tốt với con cái. Trẻ em cho biết mối quan hệ xa cách hơn với cha của chúng, [39] và người cha cho biết “có sự thay đổi tiêu cực hơn trong mối quan hệ của họ với con cái so với những người mẹ nuôi dưỡng.” [40] Mô hình mối quan hệ xấu đi sau khi chia tay xảy ra ở cả con trai [41] và con gái, [42] và mâu thuẫn nhiều hơn trong quá trình ly hôn làm tăng khả năng khoảng cách giữa người cha và con cái. [43] Tuy nhiên, thời gian trôi qua sau khi chia tay, mâu thuẫn giữa cha và con giảm dần. Ngoài ra, những đứa trẻ lớn hơn thường ít xung đột hơn với những người cha không cư trú so với những đứa trẻ nhỏ hơn. [44]

Ly hôn dẫn tới sự suy giảm khả năng tin tưởng vào cha của con cái [45], điều này không phải là điềm báo tốt cho hạnh phúc trọn đời của những

đưa trẻ trong gia đình ly hôn. Những thanh niên cảm thấy gần gũi về mặt tình cảm với cha mình có xu hướng hạnh phúc hơn và hài lòng hơn trong cuộc sống, bất kể tình cảm của họ đối với mẹ mình như thế nào. [46] Tuy nhiên, trẻ em và thanh thiếu niên cảm thấy gần gũi với cha sau khi ly hôn sẽ có kết quả tốt hơn. [47]

Trẻ em từ các gia đình ly hôn nhận được ít sự hỗ trợ về mặt tinh thần từ cha hơn so với trẻ em từ các gia đình nguyên vẹn. [48] Những người cha ly hôn ít nuôi dưỡng [con cái] hơn, [49] và có nhiều khả năng rời xa con nhỏ hơn nếu bị từ chối quyền giám hộ pháp lý (legal custody) tại thời điểm ly hôn. [50] Những người cha không cư trú cũng “có ít cơ hội hơn đáng kể để tác động đến thái độ và hành vi của con cái họ,” [51] một thực tế mà bài viết này sẽ cố gắng khám phá. Cuối cùng, tỷ lệ con cái có mối quan hệ thân thiết lâu dài với cha cao hơn nhiều ở những thanh thiếu niên có cha mẹ vẫn kết hôn (48%) so với những thanh thiếu niên có cha mẹ ly hôn (25%). [52]

Hiệu ứng dai dẳng. Con trai, đặc biệt nếu sống với mẹ, phản ứng với việc ly hôn của cha mẹ nhiều hơn con gái, cả ngay sau khi ly hôn và trong khoảng thời gian nhiều năm sau đó. [53] Con gái thường có tình trạng tồi tệ hơn con trai khi sống với bố hoặc cha dượng sau khi cha mẹ ly hôn. [54] Vào thời điểm khi con cái, đặc biệt là con gái, bắt đầu đi học đại học, tình cảm của chúng dành cho cha đã ly hôn giảm sút đáng kể. [55]

D. Mối Quan Hệ Yếu Kém giữa Ông Bà và Cháu

Ly hôn ảnh hưởng tiêu cực đến mối quan hệ ông bà/cháu. Ông bà nội thường xuyên không còn gặp cháu vì sự tiếp xúc của cháu họ với cha ruột của nó (con trai của ông bà) giảm đi. [56] Hơn nữa, so với những ông bà chưa bao giờ có con cái ly hôn, ông bà có con cái đã ly hôn ít tiếp xúc với cháu ở tuổi vị thành niên (10 - 19 tuổi) và ít tham gia vào các hoạt động chung với chúng, [57] và ông bà có con cái đã ly hôn ít có khả năng đồng ý rằng cháu của họ là một phần có giá trị trong cuộc

sống của họ. [58] Ông bà nội có con trai đã ly hôn ít có khả năng đóng vai trò dìu dắt trong cuộc sống của cháu họ hơn so với ông bà ngoại có con gái đã ly hôn. [59]

E. Quan điểm của trẻ em về ly hôn

Bất kể tuổi tác, những đứa trẻ có bố mẹ ly hôn đều phần nộ sâu sắc với những căng thẳng và khó khăn nảy sinh trong các lễ kỷ niệm kéo dài, truyền thống, nghi lễ hàng ngày và những thời điểm đặc biệt của gia đình và coi những thay đổi này là những mất mát lớn. [60] Những đứa trẻ lớn lên tiếp tục nhìn nhận việc ly hôn của cha mẹ chúng rất khác so với cách cha mẹ chúng thấy. Judith Wallerstein, nhà tâm lý học lâm sàng ở San Francisco, là người đầu tiên gây chấn động cả nước vào năm 1980 với nghiên cứu của bà về ảnh hưởng của việc ly hôn đối với trẻ em. [61] Bà nhận thấy rằng [chỉ có] 10% trẻ em cảm thấy tích cực về việc ly hôn của cha mẹ chúng, nhưng [có đến] 80% những bà mẹ ly hôn và 50% những người cha ly hôn đánh giá việc ly hôn là tốt cho họ 15 năm sau khi ly hôn. [62]

Các cô gái. Nam giới và phụ nữ trẻ tuổi phản ứng theo những cách hơi khác nhau trước việc ly hôn của cha mẹ. Những phụ nữ trẻ từ gia đình ly hôn sẽ cảm thấy cần được yêu thương và chú ý nhưng lại sợ bị bỏ rơi; họ cũng có xu hướng vừa mong muốn vừa e ngại. [63] Phụ nữ có cha mẹ ly hôn có thể bị cản trở hoặc thậm chí bị choáng ngợp bởi sự lo âu (anxiety) khi tới thời điểm phải đưa ra quyết định về hôn nhân, [64] mặc dù một số “phụ nữ không bị ảnh hưởng xấu từ việc ly hôn của người cha, có thể phát triển khá tốt [sự] an toàn của tình yêu dựa trên tình bạn.” [65] Một nghiên cứu cho thấy mối liên hệ giữa việc cha mẹ ly hôn với sự cam kết và sự tự tin trong mối quan hệ thấp hơn ở phụ nữ nhưng không phải ở nam giới. [66]

Những chàng trai. Trong khi việc cha mẹ ly hôn ảnh hưởng đến quan điểm của trẻ về hôn nhân, thì các bé gái có thể ít bị ảnh hưởng hơn trong thái độ của chúng đối với việc ly hôn “bởi vì các em có nhiều hình

mẫu về sự thân mật và hôn nhân lý tưởng trong môi trường của mình hơn các bé trai, đặc biệt là trên các phương tiện truyền thông”. Ngược lại, con trai có ít hình mẫu thân mật hơn bên ngoài gia đình. Do đó, việc làm gương của người cha là kỹ năng giao tiếp cá nhân quan trọng hơn đối với con trai. [67] Đàn ông sống trong gia đình vắng cha cũng ít có nhận dạng giới tính nam tính hơn và nhận dạng giới tính nữ nhiều hơn. [68]

Thay vì trở thành đối tác cởi mở, âu yếm, hợp tác, điều thường thấy ở những người đàn ông lớn lên trong gia đình không ly tán, thì những người đàn ông có cha mẹ ly hôn có xu hướng vừa thù địch vừa muốn "cứu rỗi" người phụ nữ mà họ bị thu hút. [69] Ngược lại, vấn đề quá nhút nhát hoặc quá áp đặt thường gặp hơn trong các mối quan hệ lãng mạn và hôn nhân của con gái trong gia đình ly hôn so với con gái của những gia đình không ly tán.[70]

F. Khả năng giải quyết xung đột của trẻ bị suy yếu

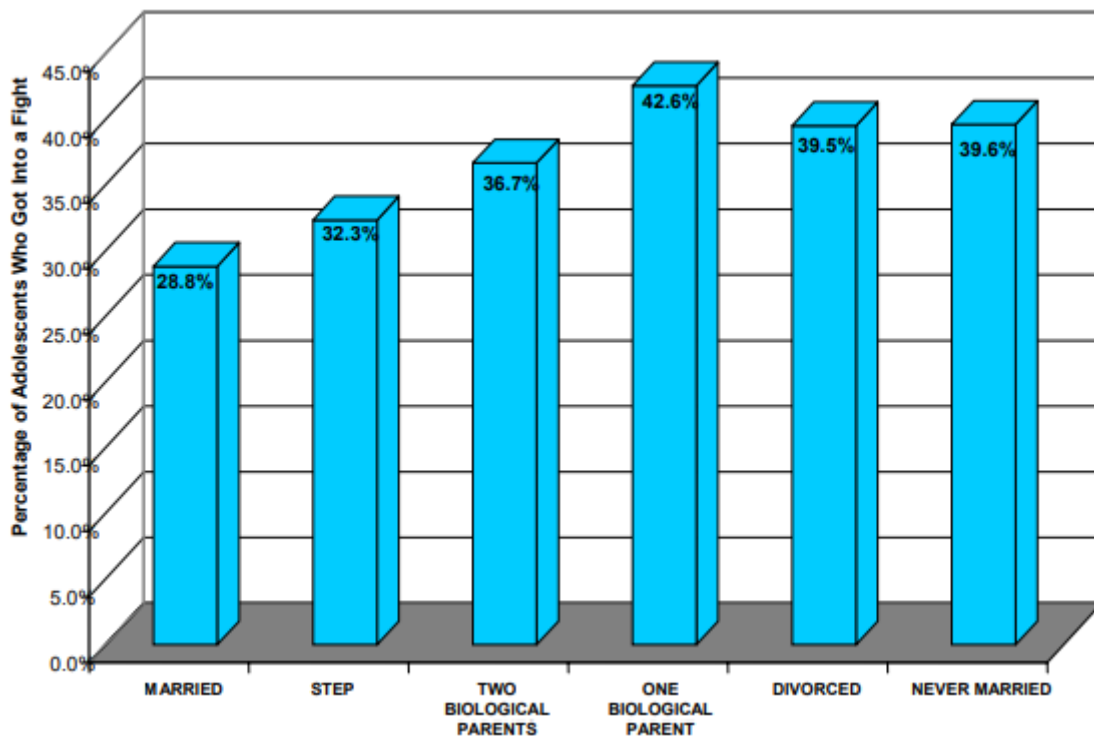
Ly hôn làm giảm khả năng giải quyết xung đột của trẻ em. Sự khác biệt giữa những cuộc hôn nhân còn nguyên vẹn và những cuộc hôn nhân kết thúc bằng ly hôn chủ yếu nằm ở khả năng của vợ chồng trong việc giải quyết xung đột hôn nhân và hướng tới sự đồng thuận. Hình mẫu của cha mẹ rõ ràng làm giảm khả năng có được hôn nhân ổn định sau này của nhiều đứa trẻ, mặc dù một số trẻ có thể phản ứng bằng cách tăng gấp đôi nỗ lực để đảm bảo sự ổn định.

Chú thích:

- Married: Bố mẹ vẫn trong hôn nhân.
- Step: Bố mẹ đã đi bước nữa.
- Two Biological Parents: Có cả bố mẹ đẻ.
- One Biological Parents: Chỉ có bố hoặc mẹ đẻ nuôi dưỡng.
- Divorced: Ly hôn.
- Never Married: Chưa bao giờ kết hôn.

Đã từng đánh nhau theo cấu trúc gia đình

Nguồn: Khảo sát sức khỏe vị thành niên, Đợt I. Thanh thiếu niên lớp 7-12.



Ví dụ, so với sinh viên đến từ gia đình nguyên vẹn, sinh viên đến từ gia đình ly hôn thường sử dụng bạo lực nhiều hơn để giải quyết xung đột và có khả năng cao hơn trong việc trở nên hung hãn và bạo lực với bạn bè, dù là nam hay nữ. [71] Trong hôn nhân của chính mình [sau này], con cái của cha mẹ ly hôn có nhiều khả năng không hạnh phúc, tăng cường xung đột, giao tiếp kém, tranh cãi thường xuyên và la hét hoặc hành hung với bạn đời khi tranh cãi. [72] Do đó, khả năng ly hôn được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác (likelihood of divorce is transmitted across generations). [73]

G. Kỹ Năng Xã Hội Của Trẻ Em Giảm Sút

Kỹ năng xã hội. Gerald Patterson thuộc Trung tâm Học tập Xã hội Oregon kết luận rằng "Kỹ năng xã hội kém, được đặc trưng bởi phong cách tương tác khó chịu hoặc cưỡng bách, trực tiếp dẫn đến hệ quả thường bị bạn bè từ chối." [74] Nỗi sợ bị bạn bè từ chối như vậy có khả năng cao gấp đôi ở trẻ ở lứa tuổi teen có cha mẹ ly hôn. [75] Mỗi quan

hệ xã hội của họ có khả năng bị tổn thương theo nhiều cách, [76] và được đặc trưng bởi nhiều vấn đề trong việc liên quan đến bạn bè, [77] ít bạn thời thơ ấu hơn, và xu hướng phàn nàn về sự thiếu hỗ trợ từ bạn bè. [78] Các thành viên giảng viên Đại học Kent State đã tiến hành một nghiên cứu quốc gia lớn về ảnh hưởng của việc ly hôn vào năm 1987. Nghiên cứu phát hiện ra rằng, so với trẻ em từ gia đình nguyên vẹn, trẻ em có cha mẹ ly dị thể hiện kém hơn khi được cả cha mẹ và giáo viên đánh giá về mối quan hệ với bạn bè, thái độ thù địch với người lớn, lo âu, rút lui, thiếu tập trung và hung hăng. [79]

Hành vi Tâm lý. Một loạt các kết quả tâm lý khác nhau liên quan đến việc cha mẹ ly dị dẫn đến sự dễ tổn thương ở một số trẻ em và sự kiên cường ở những trẻ em khác. [80] Theo một nghiên cứu, hành vi chống đối xã hội của trẻ giảm sau khi các cuộc hôn nhân trong gia đình có chức năng kém tan rã, [81] và "mức độ chức năng gia đình kém trước khi ly dị càng nghiêm trọng, sự giảm thiểu trong hành vi chống đối xã hội của trẻ sau khi ly dị càng lớn." [82] Tuy nhiên, trẻ em có cha mẹ ly hôn sẽ thể hiện nhiều lo âu, trầm cảm và hành vi chống đối xã hội hơn so với trẻ em từ gia đình nguyên vẹn. [83]

Những đứa trẻ ở mọi lứa tuổi từng trải nghiệm chuyện ly hôn của cha mẹ sẽ tiếp tục bị ảnh hưởng trong suốt cuộc đời, có xu hướng "biểu hiện mức độ bất ổn cao hơn ở tuổi 33 so với những đứa trẻ cùng lứa có cha mẹ vẫn kết hôn." [84]

Các vấn đề về hành vi. Con cái của cha mẹ ly hôn hoặc ly thân có biểu hiện gia tăng các vấn đề về hành vi, [85] và xung đột hôn nhân đi kèm với việc cha mẹ ly hôn khiến năng lực xã hội của đứa trẻ gặp nguy hiểm. Ngay cả trong những gia đình nguyên vẹn có mức độ xung đột từ thấp đến trung bình, trẻ em vẫn có "ít vấn đề về hành vi hơn so với những gia đình có nhiều xung đột, tan vỡ." [86] Một nghiên cứu khác cho thấy rằng xung đột giữa cha mẹ ảnh hưởng đến kết quả các vấn đề về hành vi của trẻ, bất kể tình trạng hôn nhân của cha mẹ thế nào, và đôi khi "không có

sự khác biệt thống kê về mức độ các vấn đề về hành vi quan sát được đối với trẻ em có cha mẹ ly thân hoặc ly hôn và đối với trẻ em có cha mẹ vẫn ở bên nhau.” [87]

Trong khi ly hôn, xung đột giữa cha mẹ thường đi kèm với việc ít tình cảm hơn, ít đáp ứng hơn và có xu hướng trừng phạt con cái nhiều hơn, khiến con cái họ cảm thấy bất an về mặt cảm xúc. [88] Những đứa trẻ này có nhiều khả năng nhận thấy môi trường xã hội của chúng là không thể đoán trước và không thể kiểm soát được. [89] Trẻ em tham gia đánh nhau và trộm cắp ở trường có nhiều khả năng xuất thân từ gia đình tan vỡ hơn là những đứa trẻ ngoan ngoãn (well-behaved children). [90] Các nghiên cứu khác đã xác nhận rằng trẻ em có cha mẹ ly hôn có nhiều vấn đề về hành vi hơn trẻ em từ gia đình còn nguyên vẹn. [91] Các bé trai có bố mẹ ly hôn khi chúng còn học tiểu học thường phát triển các vấn đề trong những năm sau sự chia ly của bố mẹ. Mặc dù hành vi vấn đề tăng lên ngay sau khi ly hôn đối với những bé trai có bố mẹ ly hôn khi họ còn học trung học cơ sở, nhưng hành vi vấn đề của họ giảm dần trong năm sau khi ly hôn. [92]

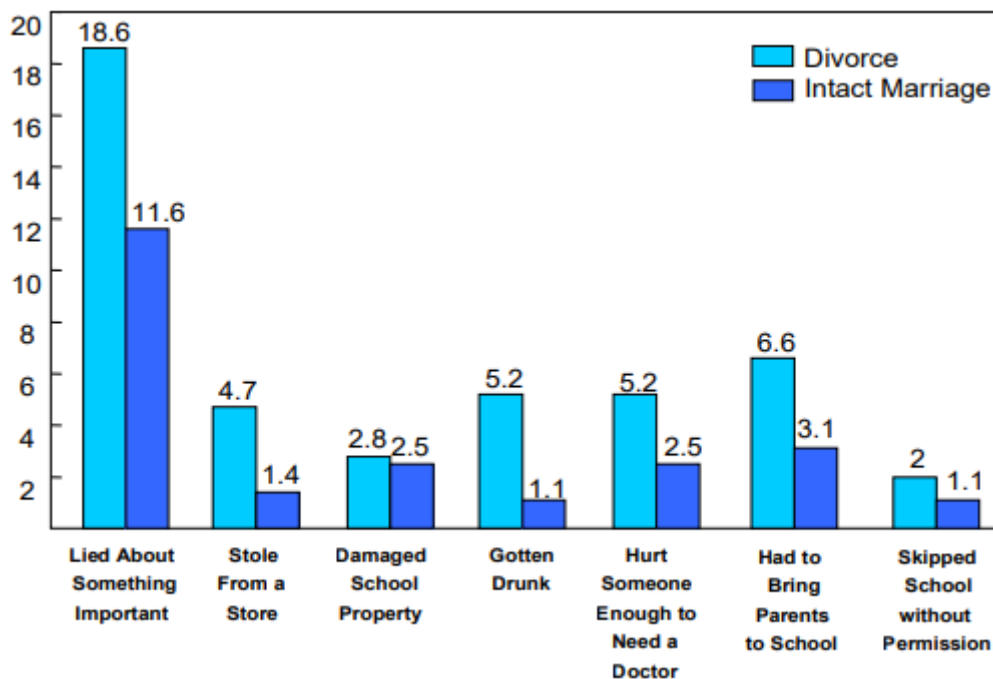
Chú thích:

- Divorce: Ly hôn.
- Intact Marriage: Trong hôn nhân nguyên vẹn.
- Lied About Something Important: Nói dối về điều gì đó quan trọng.
- Stole From a Store: Ăn trộm từ một cửa hàng.
- Damaged School Property: Làm hư hỏng tài sản của nhà trường.
- Gotten Drunk: Say rượu.
- Hurt Someone Enough to Need a Doctor: Làm tổn thương ai đó đến mức cần bác sĩ chăm sóc.
- Had to Bring Parents to School: Phải đưa phụ huynh đến trường.
- Skipped School without Permission: Bỏ học không phép.

Hành vi Vấn đề của Trẻ em theo Tình trạng Hôn nhân của Cha Mẹ

Khảo sát Dài kỳ Quốc gia về Thanh niên, 1996

Số Vụ Việc Trong Thời Gian Được Đo Lường



H. Trẻ em rời nhà sớm

Con cái của cha mẹ ly hôn rời xa gia đình gốc (families of origin) với tỷ lệ lớn hơn [93] và sớm hơn [94] so với con cái của những cuộc hôn nhân ổn định do mức độ thấp của sự gắn kết và hòa hợp trong gia đình. [95] Cuộc hôn nhân của cha mẹ càng bất hạnh thì con cái càng rời nhà sớm để kết hôn, sống thử hoặc sống một mình. [96] Một số trẻ ở tuổi vị thành niên trải qua sự đổ vỡ hôn nhân [của bố mẹ] có thể rời nhà “ở độ tuổi còn quá trẻ, lứa tuổi mà điều đó giống như việc chạy trốn khỏi nhà.” [97]

Hơn nữa, so với những đứa trẻ sống trong những gia đình nguyên vẹn có cả cha và mẹ, những đứa trẻ bỏ trốn ở trong gia đình kể chỉ có 70% khả năng trở về nhà. [98] Con riêng có khả năng rời nhà sớm hơn hơn 20%. [99] Theo Frances K. Goldscheider và Calvin Goldscheider, “những đứa trẻ có cha hoặc mẹ kể trong gia đình khi chúng còn ở lứa

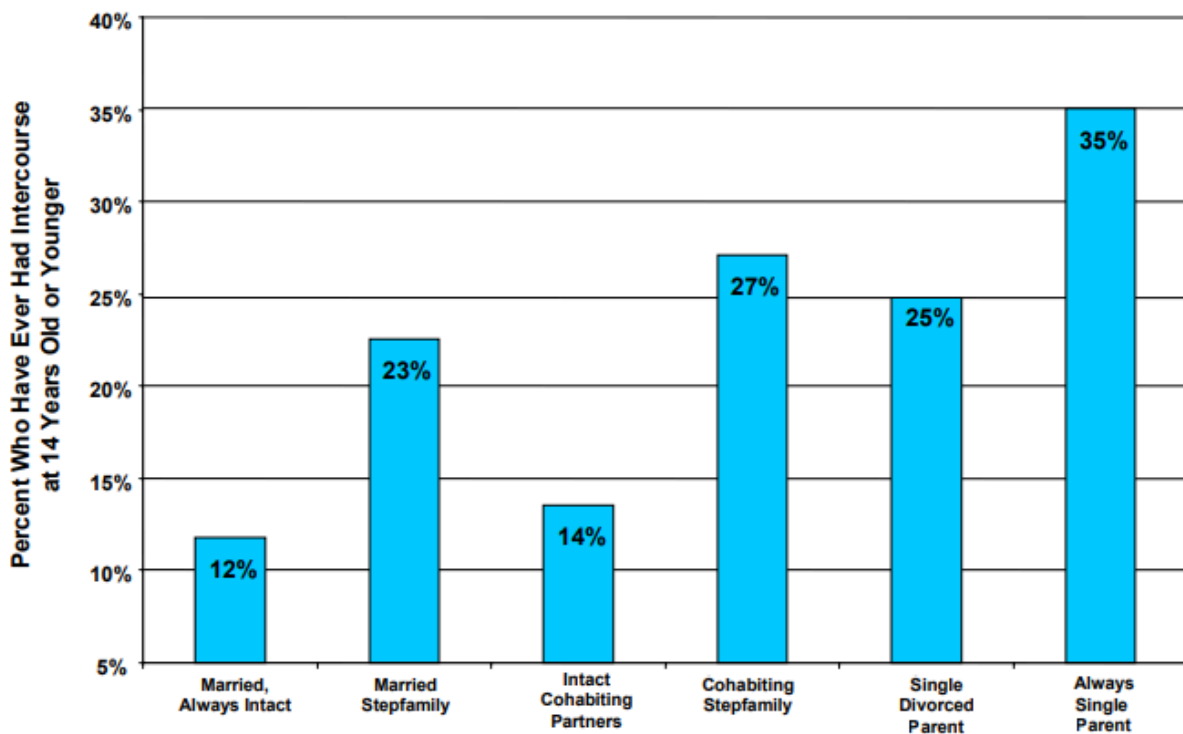
tuổi teen . . . tăng tỷ lệ rời nhà để kết hôn lên khoảng 100 phần trăm.”
[100]

I. Tình dục và thái độ khi trưởng thành

Thái độ đối với tình dục. Khi cha mẹ ly hôn, thái độ của con cái về hành vi tình dục sẽ thay đổi. Sự tán thành của trẻ [trong gia đình ly hôn] đối với quan hệ tình dục trước hôn nhân, sống chung và ly hôn tăng lên đáng kể, trong khi sự tán thành của chúng đối với việc kết hôn và sinh con lại giảm. [101] Đứa con từ các gia đình ly hôn cũng có nhiều khả năng tin rằng hôn nhân không quan trọng trước khi có con và có nhiều khả năng có con ngoài giá thú hơn. Điều này đúng ngay cả sau khi đã kiểm soát tình trạng kinh tế xã hội. [102] Hơn nữa, sự dễ dãi về mặt tình dục của cha mẹ ly hôn làm tăng rõ rệt thái độ và hành vi dễ dãi trong cả con trai lẫn con gái. [103]

"Đã từng Quan hệ tình dục khi mới 14 tuổi hoặc ít tuổi hơn"

Nguồn: Khảo sát Dọc theo Quốc gia về Thanh niên (1997)



Cấu trúc gia đình gốc

Scott Talkington, Tiến sĩ.

VIỆN NGHIÊN CỨU HÔN NHÂN VÀ TÔN GIÁO

Chú thích:

- Married, Always Intact: Đã kết hôn, chưa ly hôn lần nào, gia đình nguyên vẹn.
- Married Stepfamily: Đã kết hôn, nhưng ly hôn và có gia đình kế mới.
- Intact Cohabiting Partners: Gia đình nguyên vẹn, nhưng là kiểu sống chung, không hôn thú chính thức.
- Cohabiting Stepfamily: Gia đình kế sống chung không hôn thú.
- Single Divorced Parent: Cha mẹ độc thân ly hôn.
- Always Single Parent: Cha mẹ luôn độc thân.

Đứa con từ gia đình ly hôn có xu hướng bắt đầu quan hệ tình dục sớm hơn so với con cái từ gia đình nguyên vẹn. [104] Các nghiên cứu của Mỹ [105] và Anh [106] liên tục chỉ ra rằng con gái của cha mẹ ly hôn có khả năng chấp nhận quan niệm quan hệ tình dục trước hôn nhân [107] và hoạt động tình dục ở tuổi teen [108] cũng như tham gia vào quan hệ tình dục sớm ngoài hôn nhân. [109] Khảo sát Dài hạn Quốc gia về Thanh niên cho thấy các cô gái người Mỹ gốc Phi có khả năng ít hơn 42 phần trăm trong chuyện quan hệ tình dục trước tuổi 18 nếu người cha ruột có mặt tại nhà. [110] Ngược lại, sự hiện diện của một người cha dượng làm tăng khả năng quan hệ tình dục trước tuổi 18 lên 72 phần trăm đối với các cô gái gốc Latino (người có nguồn gốc từ các nước Mỹ Latinh nói tiếng Tây Ban Nha hoặc Bồ Đào Nha). [111]

Ngoài tăng khả năng tham gia hoạt động tình dục, các cô gái từ các gia đình đã ly hôn còn có nhiều khả năng tham gia vào các hành vi tình dục nguy hiểm, quan hệ tình dục thường xuyên hơn và có nhiều bạn tình hơn. [112] Trong một nghiên cứu so sánh các cô gái từ New Zealand và Hoa Kỳ, các nhà nghiên cứu phát hiện ra rằng người cha rời khỏi nhà càng sớm thì nguy cơ hoạt động tình dục sớm và mang thai ở tuổi vị thành niên của con gái càng cao. Tại Hoa Kỳ, những trẻ gái có bố bỏ đi

trước khi con gái lên 5 tuổi có khả năng mang thai ở tuổi vị thành niên cao gấp 8 lần so với những bé gái có bố vẫn ở nhà. [113]

Đối với con trai, việc ly hôn của cha mẹ có liên quan đến việc quan hệ tình dục ở tuổi vị thành niên, bắt đầu quan hệ tình dục sớm hơn [114] và nguy cơ mắc bệnh lây truyền qua đường tình dục [115]. Các nghiên cứu khác đã xác nhận rằng nam giới [lớn lên] từ gia đình ly hôn có nhiều mối quan hệ và nhiều bạn tình hơn so với nam giới [lớn lên] từ gia đình nguyên vẹn [116].

Ảnh hưởng của việc ly hôn đối với hành vi tình dục kéo dài vào tuổi trưởng thành: Người lớn lớn lên trong gia đình ly hôn có xu hướng tham gia vào các cuộc tình ngắn ngủi và cũng có nhiều bạn tình hơn so với người lớn lên từ gia đình nguyên vẹn [117].

Hành vi Tình dục. Việc còn trinh tiết ở lứa tuổi teen thuộc mọi nhóm tuổi có mối liên quan chặt chẽ với sự hiện diện của cha mẹ vẫn kết hôn [118]. Mỗi sự thay đổi trong cấu trúc gia đình trong thời kỳ thanh thiếu niên (từ kết hôn sang ly hôn, từ độc thân sang kết hôn, hoặc từ ly hôn sang gia đình kế) làm tăng nguy cơ bắt đầu quan hệ tình dục cho nhiều trẻ tuổi teen trong những liên minh này [119].

Con cái của những gia đình ly hôn có xu hướng hẹn hò nhiều và do đó có sự thay đổi bạn tình khi hẹn hò cao và nhiều mối quan hệ lãng mạn thất bại [120], điều này có thể góp phần vào số lượng bạn tình lớn hơn [121], là yếu tố nguy cơ cho việc mắc bệnh lây truyền qua đường tình dục [122] và hàng loạt hậu quả về mặt cảm xúc. Ngay cả khi không có sự bổ sung của một người mẹ đi làm, việc ly hôn vẫn dẫn đến số lượng bạn tình cao hơn mức trung bình đối với con cái [của những người đã ly hôn] khi chúng trưởng thành.[123]

Sau khi ly hôn, hầu hết các bà mẹ đều phải làm việc toàn thời gian. Sự kết hợp giữa ly hôn và công việc toàn thời gian của bà mẹ dẫn đến hoạt

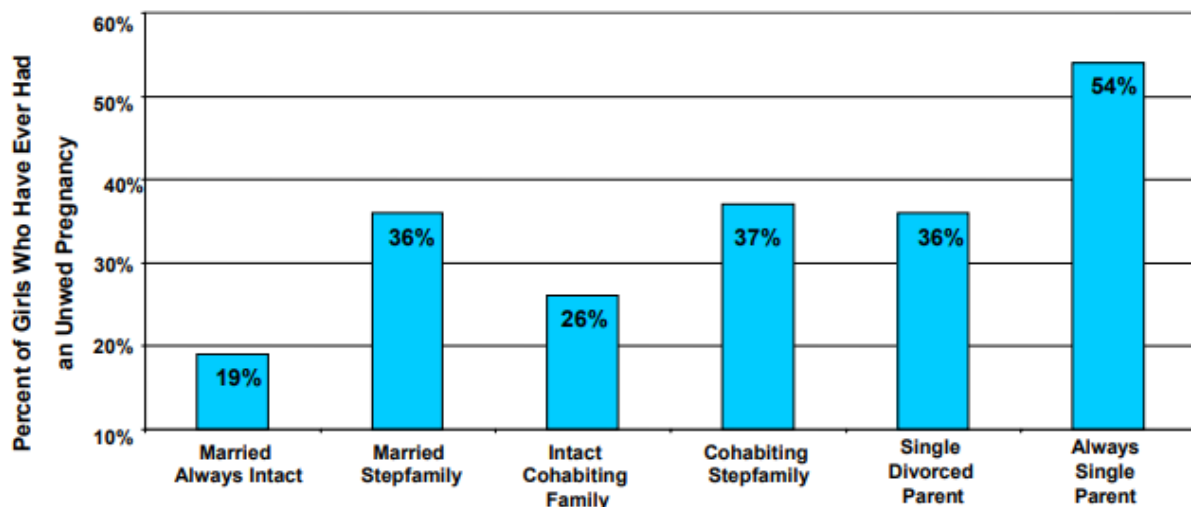
động tình dục ở tuổi teen ở mức cao nhất [124] và có mối tương quan đáng kể với việc có nhiều bạn tình khi trưởng thành. [125]

Chú thích:

- Married, Always Intact: Đã kết hôn, chưa ly hôn lần nào, gia đình nguyên vẹn.
- Married Stepfamily: Đã kết hôn, nhưng ly hôn và có gia đình kế mới.
- Intact Cohabiting Partners: Gia đình nguyên vẹn, nhưng là kiểu sống chung, không hôn thú chính thức.
- Cohabiting Stepfamily: Gia đình kế sống chung không hôn thú.
- Single Divorced Parent: Cha mẹ ly hôn độc thân.
- Always Single Parent: Cha mẹ luôn độc thân.

"Từng Có Thai Ngoài Ý Muốn" theo Cấu trúc gia đình gốc

Nguồn: Khảo sát Dài hạn Quốc gia về Thanh niên (1997)



Cấu trúc gia đình gốc

Scott Talkington, Tiến sĩ.

Mang thai. Phụ nữ có cha mẹ tan vỡ từ khi còn nhỏ có khả năng cao hơn mang thai ngoài ý muốn (out-of-wedlock) khi ở lứa tuổi teen, [126] và nam giới có cha mẹ ly dị hoặc chia tay có khả năng cao hơn làm cha của con cái với bà mẹ tuổi teen. [127] Ở Anh, hiện tượng mang thai

ngoài giá thú đối với con của cha mẹ ly hôn cũng đã được phát hiện.
[128]

Phá thai. Theo một nghiên cứu của Phần Lan, con gái của những gia đình ly hôn phá thai nhiều hơn con gái của những gia đình không ly hôn.
[129]

J. Rắc rối ngày càng tăng của trẻ em trong các mối quan hệ lãng mạn.

Tin tưởng vào các mối quan hệ. Cha mẹ ly hôn thường dẫn đến sự tin tưởng thấp ở trẻ em, [130] và những người hẹn hò không nghiêm túc thể hiện “những tác động mạnh nhất của việc cha mẹ ly hôn, cho thấy rằng hậu quả của việc cha mẹ ly hôn có thể xảy ra trước khi thanh niên hình thành mối quan hệ lãng mạn của riêng mình.” [131] Vụ ly hôn của cha mẹ khiến việc hẹn hò và mối quan hệ lãng mạn trở nên khó khăn hơn đối với trẻ em khi chúng đến tuổi trưởng thành. Theo một nghiên cứu, việc cha mẹ ly hôn làm kinh hoàng những trải nghiệm về mối quan hệ khác giới của thanh niên mặc dù mối liên hệ này rõ ràng ở phụ nữ hơn nam giới. [132]

Những ảnh hưởng còn kéo dài đến tuổi trưởng thành. Khi so sánh với phụ nữ từ những gia đình nguyên vẹn, phụ nữ từ những gia đình ly hôn cũng cho biết họ ít tin tưởng và hài lòng hơn trong các mối quan hệ lãng mạn. [133] Con cái của cha mẹ ly hôn sợ bị từ chối và sự thiếu tin tưởng thường cản trở mối quan hệ của họ ngày càng sâu sắc hơn. [134] Một nghiên cứu cho thấy các cá nhân có cha mẹ ly hôn có nhiều khả năng hơn những người có cha mẹ vẫn kết hôn tin rằng các mối quan hệ bị bao vây bởi sự không chung thủy và thiếu sự tin tưởng, và họ cũng có nhiều khả năng tin rằng các mối quan hệ nên được tiếp cận một cách thận trọng. [135]

Thái độ Chung về Hôn nhân. Một nghiên cứu đã báo cáo rằng những người lớn lên trong gia đình ly hôn có thái độ ít tích cực hơn về hôn

nhân, và thái độ tích cực hơn về ly hôn. Thái độ tiêu cực này về hôn nhân dẫn đến sự giảm cam kết trong các mối quan hệ lãng mạn, điều này lại liên quan đến chất lượng mối quan hệ thấp hơn. [136] Ở Thụy Điển, nơi sự từ chối của cha mẹ rất cao, không có sự khác biệt đáng kể nào được tìm thấy giữa cá nhân từ gia đình ly hôn và gia đình nguyên vẹn về thái độ của họ đối với hôn nhân và ly hôn. [137] Do vậy, càng nhiều ly hôn và từ chối xảy ra giữa người lớn, thì thái độ và kỳ vọng về từ chối càng trở nên phổ biến trong số trẻ em, kể cả những em được nuôi dưỡng trong gia đình có cha mẹ kết hôn.

Con trai trưởng thành của cha mẹ ly hôn thể hiện nhiều mâu thuẫn hơn nam giới từ các gia đình nguyên vẹn về việc tham gia vào một mối quan hệ, [138] mặc dù họ đầu tư nhiều tiền và tài sản hữu hình hơn vào các mối quan hệ hẹn hò thông thường. Phụ nữ cũng chia sẻ sự mâu thuẫn này và thể hiện nhiều xung đột, nghi ngờ và thiếu niềm tin vào lòng tốt của bạn đời hơn, đồng thời có xu hướng ít coi trọng sự cam kết bền vững. Các bà mẹ tuổi teen chưa kết hôn, những người có thái độ, niềm tin về sự từ chối và ly hôn trong các mối quan hệ, dường như giữ lại những thái độ tiêu cực đối với nam giới do ly hôn của cha mẹ họ gây ra. [140]

Quan điểm về Ly hôn và Hôn nhân. So với con cái của cha mẹ hôn nhân nguyên vẹn, con cái của cha mẹ ly hôn có thái độ tích cực hơn đối với việc ly hôn [141] và thái độ ít thiện cảm hơn đối với hôn nhân. [142] Cụ thể, “thanh thiếu niên từng trải qua cuộc ly hôn và tái hôn của cha mẹ có thể cảm thấy rằng hôn nhân là điều không thể đoán trước và không ổn định”. [143] Những người lớn lên trong các gia đình ly hôn ít có khả năng tin rằng hôn nhân là lâu dài và vĩnh viễn, [144] ít có khả năng kiên quyết yêu cầu một cam kết hôn nhân suốt đời và ít có khả năng suy nghĩ tích cực về bản thân họ với tư cách là người làm cha làm mẹ. [146]

Những khác biệt về thái độ này giữa những đứa trẻ có cha mẹ ly hôn có thể nhận thấy ngay từ khi còn học mẫu giáo. [147] Trẻ em từ những gia đình ly hôn dễ chấp nhận việc ly hôn hơn những đứa trẻ từ những gia đình nguyên vẹn, mặc dù điều này chỉ có thể xảy ra nếu cha mẹ chúng đã tái hôn. Nếu không tái hôn, ảnh hưởng đến quan điểm ly hôn của họ là không đáng kể. [148] Thái độ chấp nhận ly hôn của các bà mẹ khiến nhiều con cái cũng chấp nhận ly hôn hơn. [149] Những thái độ tích cực này đối với việc ly hôn không chỉ ảnh hưởng đến khả năng ly hôn mà còn ảnh hưởng đến chất lượng mối quan hệ nói chung.

Sau khi kiểm soát độ tuổi, mức độ xung đột cao giữa cha mẹ sau ly hôn có liên quan đến quan điểm kém tích cực hơn về hôn nhân ở thanh thiếu niên. [150] Một nghiên cứu về thanh thiếu niên sau khi cha mẹ ly hôn cho biết nhiều trẻ em lo sợ rằng cuộc hôn nhân tương lai của chúng sẽ thiếu tình yêu, sự tin tưởng hoặc sự giao tiếp và rằng họ sẽ bị bao vây bởi sự không chung thủy, xung đột hoặc lạm dụng. Họ cũng lo lắng rằng cuộc hôn nhân của họ sẽ thất bại hoặc người phối ngẫu của họ sẽ bỏ rơi họ, [151] một phát hiện phổ biến trong một nghiên cứu khác được công bố vào năm đó (2008). [152]

Trong nghiên cứu về con cái của cha mẹ ly hôn ở hạt Marin, California, Judith Wallerstein phát hiện ra rằng con cái của cha mẹ ly hôn vẫn có nỗi lo lắng dai dẳng về cơ hội có được một cuộc hôn nhân hạnh phúc một thập kỷ sau khi cha mẹ ly hôn. Sự lo lắng này đã cản trở khả năng kết hôn tốt đẹp của họ: Một số không thể hình thành được những mối quan hệ lãng mạn thỏa mãn, trong khi những người khác lại lao vào cuộc hôn nhân bất hạnh một cách bốc đồng. [153] Các bằng chứng cho thấy rằng "con cái trưởng thành của cha mẹ đã ly hôn khi kết hôn sẽ có khả năng ly hôn cao hơn so với con cái từ gia đình nguyên vẹn." [154]

Kỳ vọng (thái độ, niềm tin) về việc Kết hôn hoặc Ly hôn. Con cái từ gia đình đã ly hôn, gia đình có con riêng hoặc cha mẹ đơn thân ít có kỳ vọng sẽ kết hôn. [155] Những đứa trẻ đã trải qua ly hôn của cha mẹ

thường kỳ vọng sẽ ly hôn, so với con cái từ gia đình nguyên vẹn. [156] Con cái của cha mẹ đã ly dị cũng có thái độ tiêu cực hơn về hôn nhân [157] và mong muốn có kích cỡ gia đình nhỏ hơn, mặc dù thái độ tiêu cực này được giảm bớt bởi việc tái hôn của cha mẹ. [158]

Khả năng Kết hôn hoặc Ly dị. Rõ ràng, một thế hệ truyền lại sự không ổn định trong hôn nhân cho thế hệ tiếp theo. [159] Con trai của cha mẹ đã ly dị có mẹ ít được giáo dục có xu hướng không muốn kết hôn. [160] Ngoài ra, ly dị của cha mẹ tăng khả năng ly hôn của con cái: [161] [Ở giai đoạn trưởng thành, khi đã lập gia đình] Trẻ em trải qua ly hôn của cha mẹ có khả năng ly hôn cao gấp đôi so với trẻ em từ gia đình không ly tán. [162] Một nghiên cứu phát hiện rằng người lớn trải qua ly hôn của cha mẹ có nguy cơ ly hôn cao hơn 38 phần trăm so với người lớn lớn lên trong gia đình không ly tán. Đáng chú ý, sự tăng này không được thấy ở trẻ em có cha mẹ kết thúc hôn nhân do cái chết của một trong hai người. [163]

Trẻ em từ gia đình ly hôn có khả năng kết hôn với trẻ em khác cũng từ gia đình ly hôn cao hơn 39 phần trăm, sau khi điều chỉnh theo trình độ giáo dục. Các cặp vợ chồng có một người từ gia đình đã ly hôn gần như có khả năng ly hôn gấp đôi so với các cặp vợ chồng cả hai người đều từ gia đình không ly dị. Còn tồi tệ hơn, các cặp vợ chồng cả hai người đều từ gia đình đã ly hôn có khả năng ly hôn cao gấp ba lần so với các cặp vợ chồng cả hai người đều từ gia đình không ly dị. [164]

Trẻ em trải qua ba lần chuyển biến hoặc nhiều hơn trong cấu trúc gia đình có khả năng cao sẽ ly hôn sau này trong cuộc sống, so với những trẻ em không trải qua những chuyển biến như vậy. [165] Cụ thể là, 59 phần trăm những người không bao giờ trải qua sự chuyển tiếp được dự đoán sẽ không bao giờ kết thúc một cuộc hôn nhân nào, so với những người trải qua ba lần chuyển tiếp trở lên, khả năng không bao giờ ly hôn của họ [chỉ còn] khoảng 33 phần trăm. [166]

Con gái của cha mẹ ly hôn có tỷ lệ ly hôn cao hơn con trai của cha mẹ ly hôn. [167] Rủi ro ly hôn trong 5 năm đầu tiên cao hơn từ 70% [168] đến 76% [169] cho con gái của cha mẹ ly hôn so với con gái của những cuộc hôn nhân không tan vỡ. [170]

Hành vi hôn nhân. Việc ly hôn của cha mẹ cũng liên quan đến chất lượng hôn nhân thấp hơn đối với con cái của họ. Điều này thể hiện qua việc cãi vã nhiều hơn về gia đình, tỷ lệ ghen tuông, tâm trạng thất thường, ngoại tình, xung đột về tiền bạc, uống rượu quá mức và sử dụng ma túy tăng cao. Phân tích đợt khảo sát Quốc gia về Gia đình và Hộ gia đình năm 1987-1988 cho thấy rằng con cái của những cuộc hôn nhân không "rất hạnh phúc" giao tiếp ít hơn và có khả năng cãi vã thường xuyên gấp đôi, cũng như la hét và đánh nhau khi tranh cãi.

Đứa trẻ có cha hiện diện [ý là trong gia đình nguyên vẹn] trong những năm đầu đời và cả thời thanh thiếu niên (tuổi teen), sẽ hòa đồng và có trách nhiệm hơn khi trưởng thành. [174] Đặc biệt, "những cậu bé cảm thấy gần gũi với cha mình, bất kể tình trạng sinh học [tức là kể cả cha đẻ hoặc cha dượng], sẽ có thái độ tốt hơn về sự thân mật và triển vọng về cuộc sống hôn nhân của chính mình hơn là những chàng trai không cảm thấy gần gũi với cha mình." [175]

K. Gia tăng sống thử giữa khi trưởng thành

Trẻ em của cha mẹ ly hôn có khả năng cao hơn trẻ em của cha mẹ luôn ở bên nhau trong việc có thái độ tích cực hơn về việc sống thử [176] và thái độ tiêu cực hơn về hôn nhân. [177] Khi rời khỏi nhà, chúng có khả năng từ hai đến ba lần sống thử [178] và làm vậy sớm hơn, [179] đặc biệt là nếu cha mẹ chúng ly hôn trong những năm tuổi teen của chúng. [180]

Con gái của gia đình ly hôn dự định sẽ sống thử trước khi kết hôn, bất kể mức độ tình cảm giữa chúng và cha của chúng ra sao. Trong số con

gái của những cuộc hôn nhân không tan vỡ, chủ yếu là những người có mối quan hệ kém với cha mình mới dự định rằng họ sẽ sống thử. [181]

II. Ảnh hưởng đến Thực Hành Tôn Giáo: Sự Giảm Sút Trong Lòng Trung Thành

Sau khi cha mẹ ly hôn, trẻ em có khả năng từ bỏ đức tin của mình, [182] và chúng có thể ít theo truyền thống hơn, với một mô hình cha mẹ khác biệt so với cam kết suốt đời với hôn nhân. [183] Con cái lớn lên trong gia đình kế ít tôn giáo hơn (đặc biệt so với những đứa trẻ lớn lên trong gia đình hạnh phúc). [184] Hơn nữa, việc từ bỏ thực hành tôn giáo khiến trẻ em mất đi những lợi ích của nó trong nhiều lĩnh vực: sự ổn định trong hôn nhân, sự kiểm chế tình dục, giáo dục, thu nhập, tội phạm, nghiện ngập, sức khỏe thể chất và tinh thần, cũng như niềm hạnh phúc tổng thể (general happiness). [185]

III. Tác động đến Giáo dục: Khả năng và Thành tích

A. Sức học Giảm sút

Kết quả và thành tựu. Ly hôn và ly thân có mối tương quan thuận với thành tích học tập và kết quả học tập giảm sút. [186] Daniel Potter của Đại học Virginia phát hiện ra rằng những đứa trẻ tiểu học có cha mẹ ly hôn ngay lập tức bắt đầu có thành tích học tập kém hơn so với các bạn cùng trang lứa từ những gia đình nguyên vẹn. Khoảng cách này kéo dài đến hết bậc tiểu học. [187]

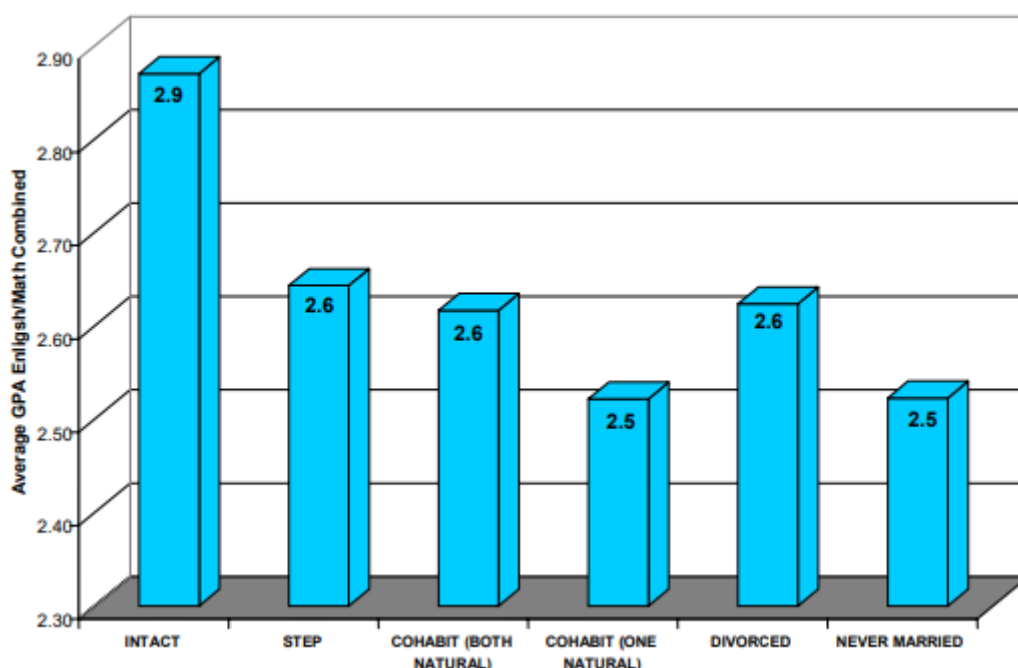
Chú thích:

- Intact: Gia đình nguyên vẹn.
- Step: Gia đình kế.

- Cohabit (both natural): Sống thử không hôn thú, nhưng đều là cha mẹ ruột của trẻ.
- Cohabit (one natural): Sống thử không hôn thú, chỉ có một người là cha hoặc mẹ ruột của trẻ.
- Divorced: Ly hôn.
- Never married: Chưa bao giờ kết hôn.

Điểm trung bình môn Tiếng Anh/Toán theo Cấu trúc Gia đình

Nguồn: Khảo sát Sức khỏe Thanh thiếu niên, Đợt I. Học sinh lớp 7-12.



Trẻ em trải qua chuyện ly hôn đơn phương (unilateral divorce) của cha mẹ sẽ ít được học hành hơn khi đến tuổi trưởng thành. [188] Trẻ em có nguyện vọng học tập và điểm kiểm tra thấp hơn trong quá trình hôn nhân của cha mẹ chúng tan vỡ. [189] Con cái của cha mẹ ly hôn cũng có nhiều khả năng bị giữ lại lớp và có điểm trung bình thấp hơn. [190] Học sinh trung học trong các gia đình nguyên vẹn có điểm trung bình GPA cao hơn 11% so với học sinh từ các gia đình ly hôn. [191] Một nghiên cứu (đã kiểm soát trình độ học vấn của cha mẹ, nghề nghiệp của cha mẹ, quy mô gia đình, v.v.), phát hiện ra rằng trẻ em có cha mẹ ly

hôn có số năm học vẫn thấp hơn so với trẻ em từ các gia đình nguyên vẹn khoảng 0,7 năm. [192]

Những đứa trẻ có mẹ đã ly hôn và vẫn ở trạng thái ly hôn [nghĩa là chưa có người mới] có kết quả kém hơn theo thời gian trong các bài kiểm tra nhận biết khả năng đọc của Bài kiểm tra Thành tích Cá nhân Peabody (đánh giá khả năng nhận biết và phát âm các từ của trẻ) so với những đứa trẻ từ các gia đình hôn nhân trọn vẹn. [193] Đến 13 tuổi, có sự khác biệt trung bình là 0.5 năm về khả năng đọc giữa con cái của cha mẹ ly hôn và con cái của gia đình nguyên vẹn. [194]

Trong Dự án Tác động của Ly hôn của Đại học Bang Kent (Kent State University Impact of Divorce Project), sử dụng một nghiên cứu mẫu quốc gia gồm 699 học sinh tiểu học, cho thấy là trẻ em từ những gia đình ly hôn có thành tích kém hơn trong việc đọc, đánh vần và toán và ở lại lớp (đúp) thường xuyên hơn so với trẻ em trong các gia đình nguyên vẹn. Những phát hiện của dự án đã khiến các nhà nghiên cứu kết luận rằng trẻ em và thanh thiếu niên phải chịu những ảnh hưởng tiêu cực lâu dài sau khi ly hôn. [195] Sự vắng mặt của người cha gây bất lợi cho điểm kiểm tra nhận thức của trẻ nhỏ, [196] và sự hiện diện của người cha ảnh hưởng đến các thành tích môn toán của con gái. [197] Thanh thiếu niên trải qua ly hôn của cha mẹ có điểm số thấp hơn so với các bạn cùng trang lứa từ gia đình nguyên vẹn trong các bài kiểm tra toán học, khoa học và lịch sử. [198]

Một số nghiên cứu cho thấy mối liên hệ giữa sự gián đoạn gia đình ở lứa tuổi teen và thành tích học tập trở nên yếu hơn sau khi kiểm soát tình trạng kinh tế xã hội của gia đình. Phát hiện này có thể phản ánh ảnh hưởng của thu nhập lên từng yếu tố. [199] Một trong những vấn đề đi kèm với ly hôn là sự bất ổn tài chính mà nó gây ra cho những người trải qua nó. [200]

Việc không có sự chuyển đổi (family transitions) trong gia đình sau ly hôn không loại bỏ được ảnh hưởng của ly hôn đối với thành tích học tập của học sinh, nhưng nó cung cấp một mức độ bảo vệ nhất định cho thành tích của họ trong môn toán và xã hội, so với những học sinh sống trong gia đình không ổn định với nhiều sự chuyển đổi gia đình [nghĩa là tiêu cực có khả năng tăng thêm nếu có thêm các lần tái hôn, sống thử, ly hôn và ly thân khác nữa]. [201]

Độ Tuổi Khi Ly Hôn. Nghiên cứu của Na Uy phát hiện ra rằng trẻ em trải qua ly hôn của cha mẹ sớm trong đời có khả năng có kết quả giáo dục thấp hơn, chỉ ra rằng ảnh hưởng của ly hôn lên giáo dục là mạnh nhất khi trẻ còn nhỏ. [202] Ngược lại, một nghiên cứu của Mỹ phát hiện ra rằng những người đã trải qua ly hôn muộn (từ lớp sáu đến lớp mười) có khả năng nhận được điểm thấp hơn so với trẻ em trải qua ly hôn sớm (từ mẫu giáo đến lớp năm). [203]

Hậu Quả Của Việc Chuyển Nhà. Việc di chuyển nơi cư trú chiếm 29 phần trăm khoảng cách về thành tích học tập giữa trẻ em sống trong gia đình kế và trẻ em sống cùng cả bố và mẹ ruột. [204] Việc chuyển nhà có xu hướng làm tăng các vấn đề về hành vi, cảm xúc và thành tích học tập cho thanh thiếu niên. [205]

Nhìn chung, cuộc sống của đứa trẻ càng ít bất ổn sau khi ly hôn thì tác động lên đứa trẻ càng ít.

B. Hành vi ở trường

Kết quả tâm lý xã hội. Một nghiên cứu cho thấy trẻ em trong những gia đình trước khi tan vỡ (mà mối quan hệ của cha mẹ sau này tan vỡ) biểu hiện nhiều vấn đề liên quan đến học tập, tâm lý, hành vi và ma túy hơn những đứa trẻ có gia đình nguyên vẹn. [206] Daniel Potter, đã đề cập ở trên, cũng phát hiện ra rằng tác động có hại của việc ly hôn đối với hạnh phúc và bình yên (well-being) của trẻ em là một yếu tố quan trọng dẫn đến điểm môn toán và môn đọc kém. [207]

Vắng mặt. Một nghiên cứu cho thấy những đứa trẻ có cha mẹ ly hôn bỏ tiết nhiều hơn gần 60% so với những đứa trẻ sống trong gia đình nguyên vẹn. Các bé gái dường như bị ảnh hưởng nhiều hơn các bé trai. [208]

Bỏ học, Đình chỉ hoặc Đuổi học. Những đứa trẻ trải qua cuộc ly hôn hoặc ly thân của cha mẹ ít có khả năng hoàn thành chương trình trung học. [209] Một nghiên cứu của Úc phát hiện ra rằng trẻ em trong các gia đình ly hôn có nguy cơ bỏ học cấp hai cao hơn 26% so với trẻ em lớn lên trong các gia đình nguyên vẹn, và thấy rằng việc tái hôn không làm giảm bớt ảnh hưởng của việc ly hôn đối với trình độ học vấn của trẻ em.

C. Thành tích đại học của trẻ em thấp hơn

Trẻ em có cha mẹ [211] hoặc ông bà [212] ly hôn có xu hướng có ít năm đi học hơn. Ly hôn và ly thân làm giảm khả năng vào đại học của trẻ em. [213] Hơn nữa, [chỉ có] 33% học sinh đã học hết cấp hai nhưng trải qua chuyện cha mẹ ly hôn đã tốt nghiệp đại học, so với 40% ở những học sinh cùng lứa có gia đình nguyên vẹn. Tuy nhiên, có vẻ như việc ly hôn của cha mẹ có tác động lớn hơn đến khả năng hoàn thành trường trung học so với trường đại học. [214]

Kỳ vọng (thái độ, mong muốn học) Đại học. Thanh thiếu niên sống trong gia đình có cha mẹ đi bước nữa (kết hôn chính thức hoặc sống thử không hôn thú) cũng như trong gia đình đơn thân sau ly hôn hoặc chia tay có kỳ vọng vào việc học đại học thấp hơn so với thanh thiếu niên luôn sống trong gia đình nguyên vẹn. [215]

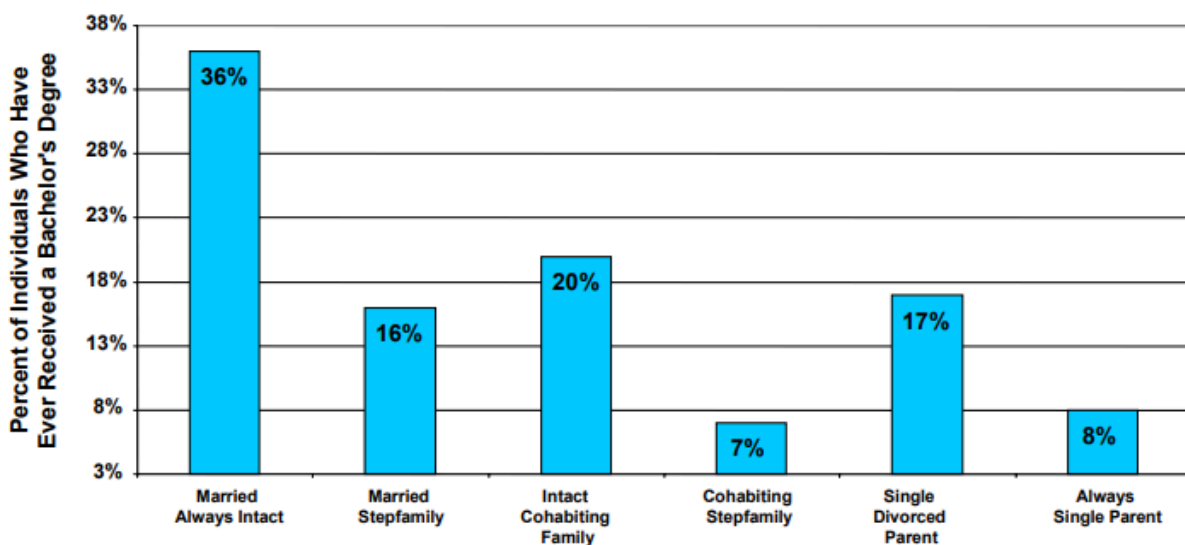
Ghi chú:

- Married Always Intact: Hôn nhân luôn vẹn toàn. Sống với cha mẹ đẻ, chưa ly hôn lần nào.
- Married Stepfamily: Gia đình tái hôn. Gia đình từng ly hôn nhưng cha/mẹ đẻ đã đi bước nữa, có hôn nhân chính thức với người mới.

- Intact Cohabiting Family: Gia đình sống thử không ly hôn. Sống với cả cha và mẹ để nhưng hai người chưa có hôn thú chính thức.
- Cohabiting Stepfamily: Gia đình sống thử tái hôn. Sống với bố hoặc mẹ đã ly hôn, nhưng nay có người mới dưới dạng sống thử không hôn thú.
- Single Divorced Parent: Cha mẹ đơn thân ly hôn. Sống với bố hoặc mẹ đã ly hôn nhưng chưa đi bước nữa (sống thử, hay hôn nhân chính thức).
- Always Single Parent: Cha mẹ luôn độc thân. Sống với Cha hoặc mẹ chưa bao giờ kết hôn.

"Từng nhận Bằng cử nhân" theo Cấu trúc nguồn gốc gia đình

Nguồn: Nghiên cứu Dọc theo Quốc gia về Thanh niên năm 1997



Scott Talkington, Tiến sĩ

VIỆN NGHIÊN CỨU HÔN NHÂN VÀ TÔN GIÁO

IV. Ảnh hưởng lên Thị trường: Khó khăn Tài chính

A. Sự yếu kém về tài chính ở trẻ em có cha mẹ ly hôn khi trẻ trưởng thành

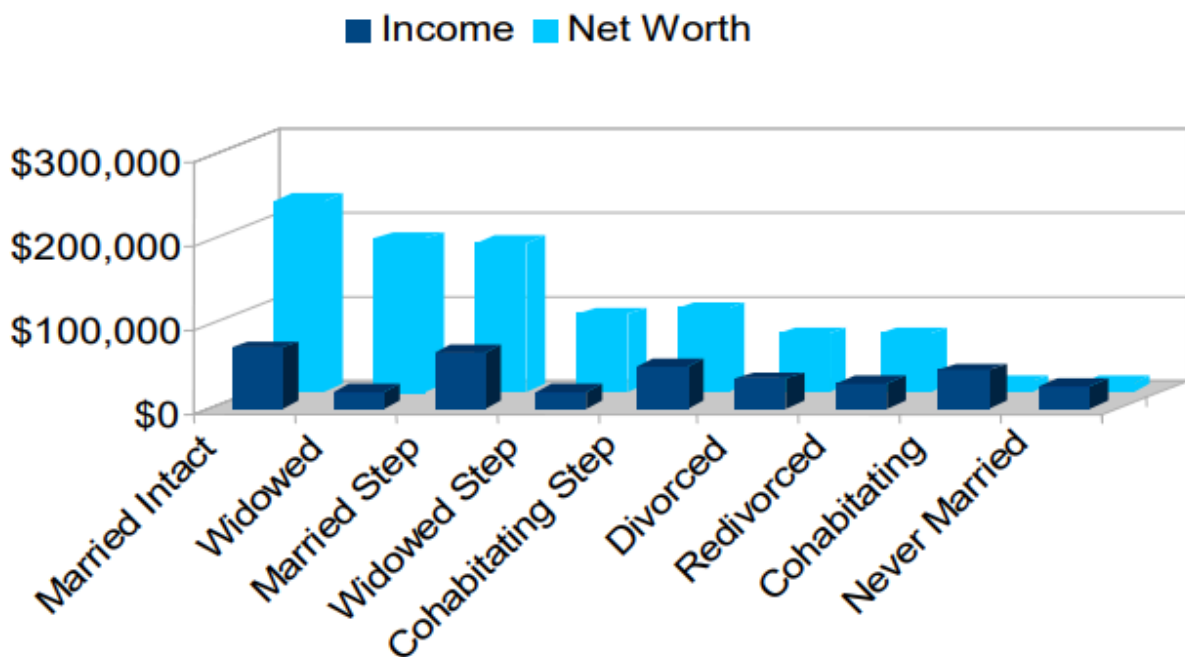
Phần lớn ảnh hưởng kinh tế của việc ly hôn đối với trẻ em được gián tiếp thông qua cha mẹ, như nghiên cứu dưới đây đã chỉ ra. Tuy nhiên,

việc ly hôn và chia tay của cha mẹ dẫn đến khả năng cao hơn phải chịu đựng khó khăn về kinh tế lâu dài, [216] cũng như giảm tích lũy tài sản trong đời sống người lớn, [217] thu nhập cuối cùng thấp hơn [218] và vị thế nghề nghiệp thấp hơn, [219] xu hướng vật chất và mua sắm cưỡng bức cao hơn, [220] và khả năng cao phải sống trong nhà ở công cộng vào tuổi 33. [221]

Trong số những phụ nữ có cha mẹ ly hôn, “có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê về trình độ học vấn, mức thu nhập hộ gia đình, [và] nhận phúc lợi (welfare)...so với những phụ nữ được nuôi dưỡng trong các cuộc hôn nhân trọn vẹn.” [222]

Thu nhập trung vị và giá trị tài sản ròng theo loại gia đình

Bắt nguồn từ Fed. Khảo sát của Ban Dự trữ Tài chính Tiêu dùng 2007



Một sự tập trung dân số mới vào các tầng lớp này, Một nền kinh tế mới

Chú thích:

- Married Intact: Gia đình nguyên vẹn.
- Widowed: Góa bụa.
- Married Step: Người ly hôn tái hôn.
- Widowed Step: Người góa bụa tái hôn.

- Cohabiting Step: Sống chung không hôn thú với người mới sau khi ly hôn.
- Divorced: Ly hôn.
- Redivorced: Ly hôn lần nữa.
- Cohabiting: Sống chung không hôn thú (trước đó chưa ly hôn, ly thân).
- Never Married: Chưa bao giờ kết hôn.

Thu nhập gia đình. Theo dữ liệu năm 1994 được báo cáo bởi Mary Corcoran, giáo sư khoa học chính trị tại Đại học Michigan, con cái của cha mẹ ly hôn hoặc ly thân (mặc dù khá giả hơn con cái của những gia đình cha mẹ luôn đơn thân) bị thiệt thòi về mặt kinh tế. “Trong những năm trẻ em sống với cha và mẹ, thu nhập gia đình của chúng trung bình là \$43.600, và khi những đứa trẻ này sống với cha hoặc mẹ, thu nhập gia đình của chúng trung bình là \$25.300.” [223] Thu nhập hộ gia đình của một gia đình có trẻ em giảm trung bình khoảng 42% sau một cuộc ly hôn. [224]

Tài sản tích lũy (accumulated wealth) của cha mẹ có sự chênh lệch rõ rệt giữa các cấu trúc gia đình và ảnh hưởng đến số tiền hỗ trợ tài chính có sẵn cho việc giáo dục đại học của con cái họ. So với cha mẹ đã kết hôn (59 phần trăm), cha mẹ ly hôn (36 phần trăm) ít có khả năng chi trả toàn bộ hoặc phần lớn chi phí đại học cho con cái. Thực tế, cha mẹ ly hôn (29 phần trăm) lại có khả năng không hỗ trợ gì cả cao hơn so với cha mẹ đã kết hôn (17 phần trăm). [225]

B. Sự Yếu Kém Tài Chính ở Phụ Nữ Ly Hôn

Thu Nhập Giảm Sút. Nhiều phụ nữ trải qua sự suy giảm đáng kể về tình hình tài chính sau khi ly hôn, điều này lại ảnh hưởng đến con cái của họ. Phân tích từ các đợt khảo sát Quốc gia về Gia Đình và Hộ Gia Đình năm 1987-1988 và 1992-1994 cho thấy thu nhập gia đình của người mẹ và con cái giảm \$13.000 sau khi ly hôn. Hơn nữa, mức sống

của họ giảm 20 phần trăm và khả năng sở hữu nhà của họ thấp đi 12 điểm phần trăm. [226]

Những tác động tiêu cực của việc ly hôn đối với thu nhập của phụ nữ thay đổi dựa trên khả năng kiếm tiền tương đối giữa người chồng và người vợ. Phụ nữ gặp phải tổn thất thu nhập lớn nhất (38,5 phần trăm cho người mẹ nuôi một đứa con) là "những người mẹ 'học vấn thấp' đã kết hôn với người đàn ông 'học vấn cao'." [227] Ngược lại, những bà mẹ có trình độ giáo dục cao đã kết hôn với người đàn ông ít được giáo dục thì chịu ảnh hưởng nhỏ nhất của việc ly hôn lên thu nhập tương đương trong gia đình (11,2 phần trăm). [228]

Nghèo đói. Tỷ lệ ly hôn cao có nghĩa là con cái của các gia đình nghèo có ít người lớn hỗ trợ hơn. Gần 56 phần trăm các gia đình nghèo có con chỉ có một người lớn, nhưng ít hơn 14 phần trăm các gia đình không nghèo có con chỉ có một người lớn. Một nghiên cứu thậm chí còn khẳng định rằng "sự thay đổi cấu trúc gia đình [tức là ly hôn] là nguyên nhân chính gây ra những đợt nghèo đói ban đầu trong các hộ gia đình do phụ nữ làm chủ."

Hầu hết phụ nữ rơi vào tình trạng phụ thuộc vào chế độ phúc lợi đều do ly hôn, đặc biệt là những phụ nữ có thu nhập của gia đình (trước khi ly hôn) nằm ở nửa dưới của bảng phân bổ thu nhập. [231] 75% tổng số phụ nữ nộp đơn xin trợ cấp phúc lợi vào cuối những năm 1980 đã làm như vậy vì một cuộc hôn nhân tan vỡ hoặc một mối quan hệ rạn nứt trong đó họ sống với một người đàn ông ngoài hôn nhân. [232] Những bà mẹ đang làm việc tại thời điểm cuộc hôn nhân tan vỡ ít có khả năng trở thành người nhận phúc lợi hơn những bà mẹ chưa có việc làm. [233]

Có một số nghi vấn về hiệu quả của việc hỗ trợ trẻ em trong việc giảm nghèo. Julia Heath phát hiện vào năm 1992 rằng, đặc biệt đối với phụ nữ da trắng, "yếu tố dự đoán tích cực nhất về thời gian rơi vào cảnh nghèo đói là số lượng con cái," và bà viết rằng điều này ngụ ý "rằng hỗ

trợ trẻ em không được các tòa án ra lệnh đầy đủ, rằng số tiền hỗ trợ được quyết định quá nhỏ, hoặc có thể là các quyết định không được thi hành.” [234] Philip Robins phát hiện vào năm 1986 rằng “vì hệ thống pháp luật hiện tại thiết lập mức hỗ trợ trẻ em quá thấp, nó có vẻ không phải là một công cụ chống nghèo hiệu quả.” [235] Nói chung, như Paul Amato và Alan Booth đã viết, “nhiều người đàn ông có vẻ nhìn nhận vai trò làm cha là một gói trách nhiệm toàn diện, chỉ chấp nhận trách nhiệm cho con cái khi họ còn kết hôn với mẹ của các con mình.” [236]

V. Tác động lên Chính phủ: Tăng Tội phạm, Lạm dụng và Sử dụng Ma túy

A. Tỷ lệ Tội phạm Tăng cao

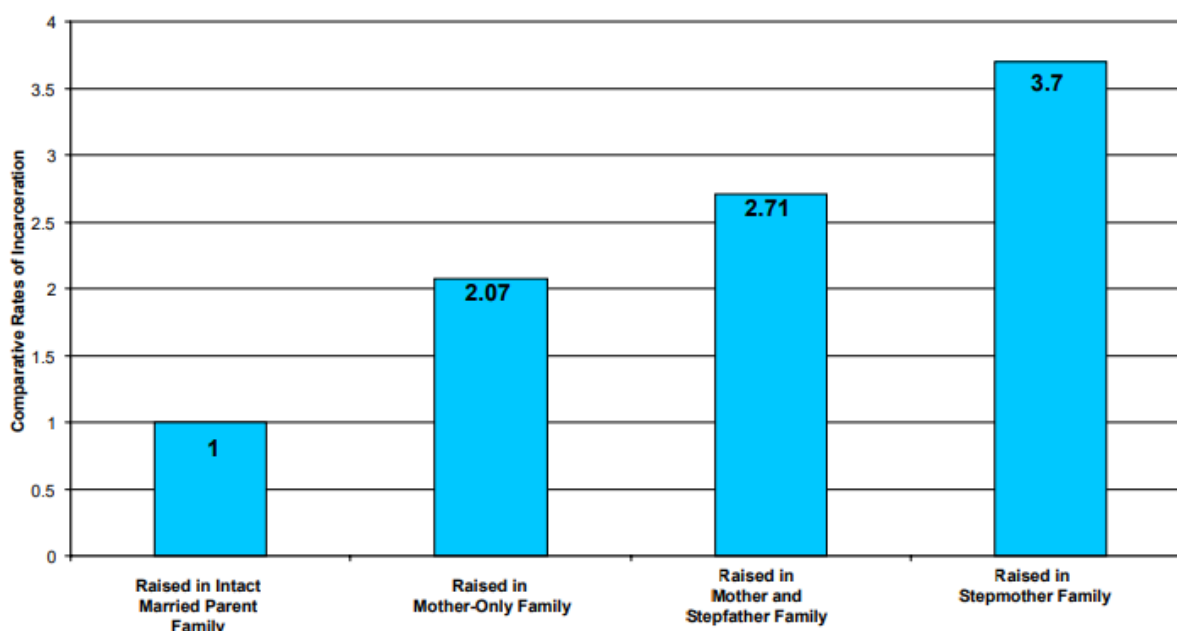
Robert Sampson (khi đó là giáo sư xã hội học tại Đại học Chicago) báo cáo, sau khi nghiên cứu 171 thành phố tại Hoa Kỳ có dân số trên 100.000 người, rằng tỷ lệ ly hôn đã dự báo tỷ lệ cướp của ở bất kỳ khu vực nào, bất kể thành phần kinh tế và chủng tộc của nó. Ở những cộng đồng này, ông phát hiện ra rằng tỷ lệ ly hôn thấp hơn cho thấy sự kiểm soát xã hội chính thức và không chính thức cao hơn (chẳng hạn như việc giám sát trẻ em) và tỷ lệ tội phạm thấp hơn. [237] Năm 1994, có báo cáo ở Wisconsin rằng tỷ lệ giam giữ tội phạm vị thành niên cao hơn 12 lần trong số con cái của cha mẹ ly hôn so với con cái của cha mẹ vẫn kết hôn. [238] Trong một nghiên cứu dài hạn của Anh về nam giới từ 8 đến 32 tuổi, David P. Farrington, giáo sư tội phạm học tại Đại học Cambridge, nhận thấy việc cha mẹ ly hôn trước 10 tuổi là một yếu tố dự báo chính về nguy cơ phạm pháp ở lứa tuổi teen (adolescents) và tội phạm ở người trưởng thành. [239] Thanh thiếu niên từ các gia đình đã ly hôn (đặc biệt là những người trong các gia đình có người cha đơn thân đã ly hôn) thể hiện nhiều hành vi chống đối xã hội và bạo lực hơn thanh thiếu niên trong các gia đình nguyên vẹn về mặt sinh học (biologically intact families / cha và mẹ ruột vẫn trong hôn nhân). [240]

Một đánh giá tài liệu của quốc hội Úc cho thấy rằng ly hôn làm tăng khả năng trẻ em sẽ cảm thấy thù địch và bị từ chối. [241]

Chú thích:

- Raised in Intact Married Parent Family: Lớn lên trong gia đình có cha mẹ kết hôn và sống cùng nhau.
- Raised in Mother-Only Family: Lớn lên chỉ với mẹ.
- Raised in Mother and Stepfather Family: Lớn lên cùng mẹ và gia đình kế có cha dượng.
- Raised in Stepmother Family: Lớn lên trong gia đình có mẹ kế.

Cơ cấu gia đình: Tỷ lệ so sánh của việc giam giữ thanh niên



Nguồn: C. Harper và S. McLanahan, “Sự vắng mặt của cha và việc thanh thiếu niên phạm tội,” Hội nghị Thường niên của ASA, San Francisco, tháng 8 năm 1998. Dữ liệu từ Cuộc khảo sát Dài hạn Quốc gia về Thanh niên.

Vào tuổi 15, trẻ em có cha mẹ ly hôn có khả năng phạm pháp cao hơn đáng kể so với trẻ em trong gia đình có hôn nhân bền vững, bất kể ly hôn diễn ra khi nào. [242] Một nghiên cứu năm 1985 theo dõi một ngàn gia đình có con từ 6 đến 18 tuổi trong sáu năm đã phát hiện ra rằng trẻ em sống trong gia đình có hôn nhân bền vững thể hiện ít hành vi phạm pháp nhất, trong khi trẻ em sống với cha dượng có khả năng cao nhất

thể hiện hành vi gây rối. (Trong nghiên cứu này, hành vi của trẻ em sống trong gia đình đơn thân nằm giữa trẻ em của gia đình bền vững và gia đình có cha dượng.) [243]

Ly hôn của cha mẹ góp phần vào những gì một số nghiên cứu gọi là "hành vi bộc lộ ra ngoài / externalizing behaviors," bao gồm mang vũ khí, đánh nhau, lạm dụng chất kích thích và uống rượu quá chén. [244] Một nghiên cứu khác phát hiện ra rằng con trai của cha mẹ ly hôn không có nguy cơ cao hơn trong việc tham gia vào hành vi phạm pháp so với các bé trai sống trong gia đình bền vững nếu người mẹ và người cha "thực hiện việc nuôi dưỡng con cái theo cách tốt." [245]

Cũng theo nghiên cứu này, việc nuôi dạy con tốt của những người cha đã ly hôn không mang lại hiệu quả như vậy đối với con gái của mình. Trong số các cô gái vị thành niên, có mối tương quan chặt chẽ giữa cấu trúc gia đình và tình trạng phạm pháp, [246] hành vi thù địch, [247] sử dụng ma túy, trộm cắp, trốn học, [248] và lạm dụng rượu. [249] Một nghiên cứu cho thấy cha mẹ ly hôn và việc mẹ không sống cùng con dẫn đến hành vi phạm pháp ở các bé gái nếu mối quan hệ mẹ con là hài lòng: Một mối quan hệ *bền chặt hơn* có tương quan với việc có biểu hiện phạm pháp thường xuyên hơn. [250]

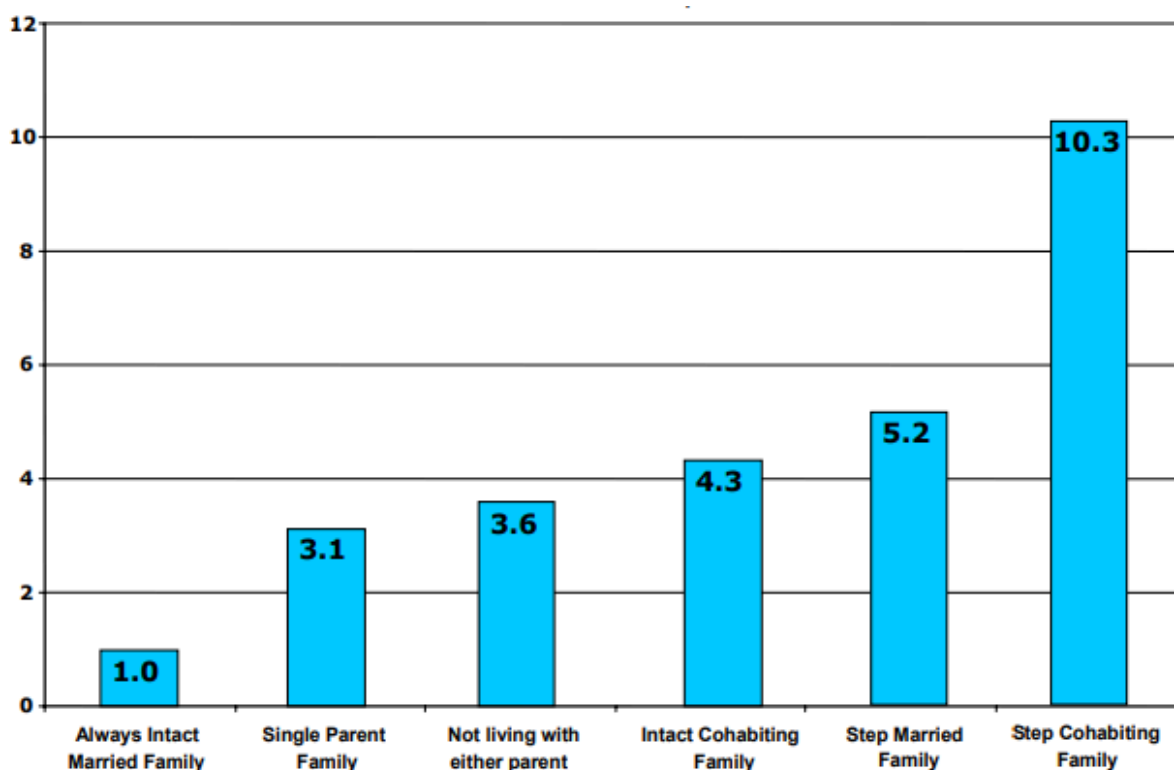
B. Gia tăng lạm dụng và bỏ bê

Lạm dụng trẻ em có mối liên hệ chặt chẽ với hành vi phạm tội, bạo lực và tội phạm sau này, [251] và nguy cơ bị lạm dụng trong thời thơ ấu cao hơn trong bối cảnh cha mẹ ly hôn. [252] Trẻ trải qua sự tiếp xúc tình dục trước tuổi dậy thì thường gặp hơn ở những đứa trẻ đã chứng kiến sự ly hôn của cha mẹ, [253] và những cá nhân từng bị lạm dụng tình dục có khả năng cao hơn đáng kể so với những người không trải qua lạm dụng tình dục đã gặp phải một "sự kiện tuổi thơ bất lợi," (ví dụ như ly hôn của cha mẹ). [254] Sự sao nhãng trẻ em, thường gây tổn thương tâm lý nhiều hơn so với lạm dụng thể xác, [255] lại càng phổ biến trong gia

đình của những người đã ly thân và ly hôn so với những người vẫn kết hôn. [256]

Tỷ lệ lạm dụng cao hơn nhiều ở trẻ em có cha mẹ kế (đã ly hôn và tái hôn) so với trẻ em trong gia đình nguyên vẹn. Một nghiên cứu của các gia đình Brazil cho biết tỷ lệ lạm dụng cao hơn trong gia đình có cha dượng là do mẹ có xu hướng lạm dụng con cái nhiều hơn. Nghiên cứu này báo cáo rằng trẻ em trong gia đình có cha dượng có khả năng bị lạm dụng cao gấp 2,7 lần so với trẻ em trong các gia đình sống cùng cha mẹ ruột. [257]

Tỷ lệ lạm dụng thể chất tương đối theo cấu trúc gia đình



Nguồn NIS-4, 2010

Chú thích:

- Always Intact Married Family: Gia đình luôn giữ vẹn toàn hôn nhân (có kết hôn chính thức).
- Single Parent Family: Gia đình đơn thân.
- Not living with either parent: Không sống cùng với cả bố và mẹ ruột.

- Intact Cohabiting Family: Sống chung không hôn thú nhưng là bố mẹ ruột và vẫn nguyên vẹn.
- Step Married Family: Gia đình kế, bố hoặc mẹ ruột có người mới và có hôn nhân chính thức.
- Step Cohabiting Family: Gia đình kế sống chung, bố hoặc mẹ ruột có người mới và KHÔNG có hôn nhân chính thức.

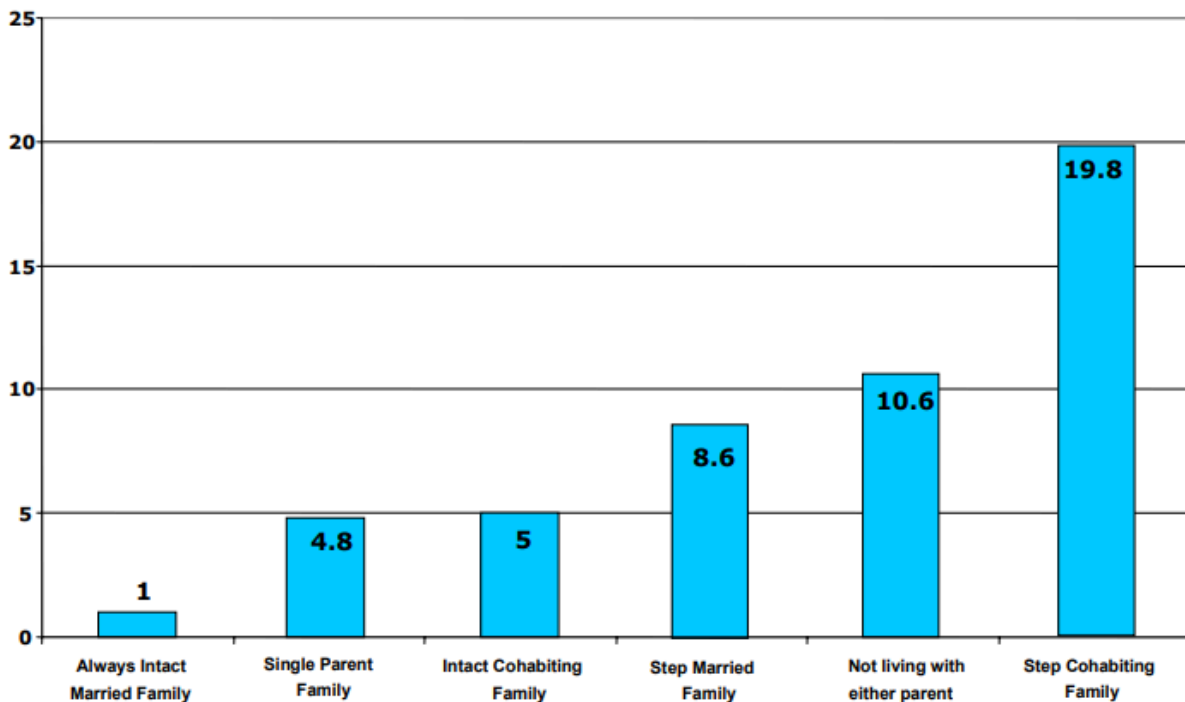
Sống cùng cha dượng tăng khả năng trẻ phải chịu tiếp xúc tình dục trước tuổi dậy thì. Tỷ lệ lạm dụng tình dục trẻ gái bởi cha dượng ít nhất cao hơn sáu hoặc bảy lần, và có thể cao hơn tới 40 lần so với lạm dụng của cha ruột trong gia đình nguyên vẹn.

Một nghiên cứu về 26 trường hợp lạm dụng trẻ em dẫn đến tử vong cho thấy 62% thủ phạm là cha dượng của nạn nhân và 81% thủ phạm sống chung không kết hôn với mẹ của trẻ bị hại (15% thủ phạm đã kết hôn với mẹ của trẻ). Một nghiên cứu khác cho biết, trẻ em dưới 5 tuổi có nguy cơ cao gấp 50 lần phải chịu lạm dụng chết người nếu chúng sống trong gia đình có người lớn không liên quan (đặc biệt là bạn trai của mẹ) so với khi sống trong gia đình sinh học nguyên vẹn [262].

Chú thích:

- Always Intact Married Family: Gia đình luôn giữ vẹn toàn hôn nhân (có kết hôn chính thức).
- Single Parent Family: Gia đình đơn thân.
- Intact Cohabiting Family: Sống chung không hôn thú nhưng là bố mẹ ruột và vẫn nguyên vẹn.
- Step Married Family: Gia đình kế, bố hoặc mẹ ruột có người mới và có hôn nhân chính thức.
- Not living with either parent: Không sống cùng với cả bố và mẹ ruột.
- Step Cohabiting Family: Gia đình kế sống chung, bố hoặc mẹ ruột có người mới và KHÔNG có hôn nhân chính thức với người mới.

Tỷ lệ tương đối của lạm dụng tình dục theo cấu trúc gia đình



Nguồn NIS-4, 2010

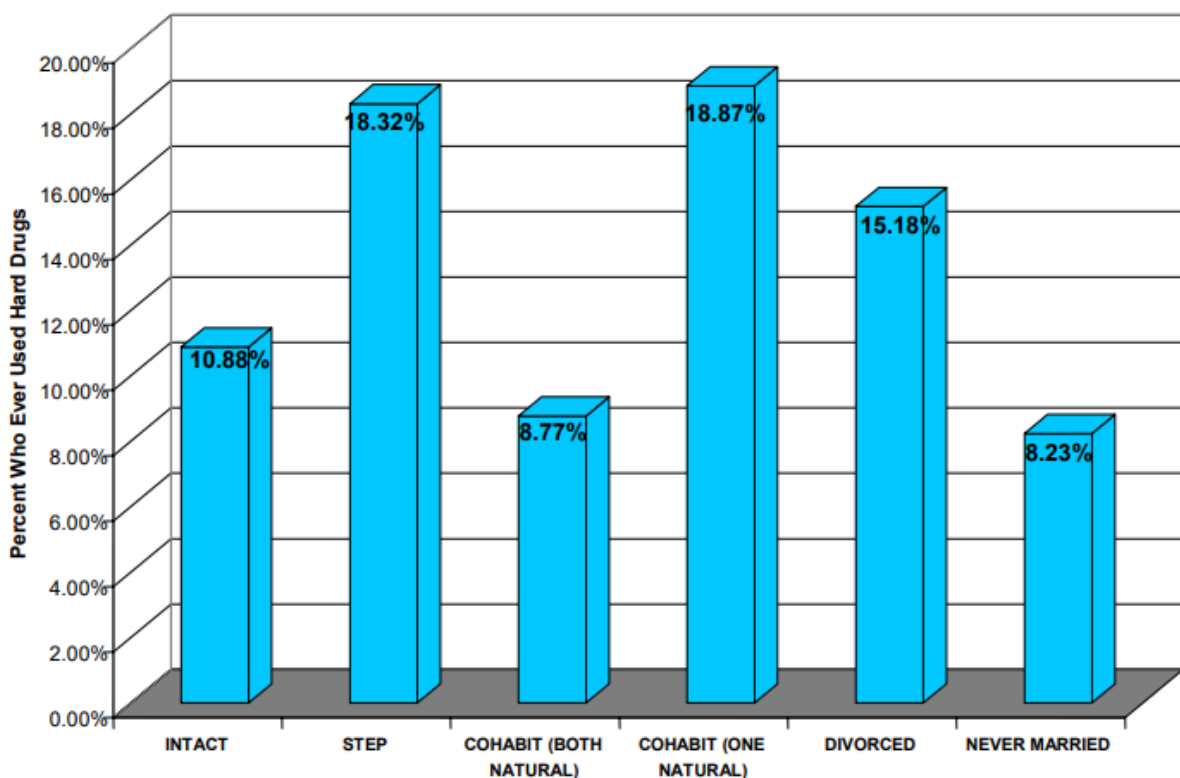
Margo Wilson và Martin Daly, các giáo sư tâm lý học tại Đại học McMaster, Canada, đã báo cáo rằng trẻ em từ hai tuổi trở xuống có nguy cơ bị cha dượng hoặc mẹ kế giết chết cao hơn từ 70 đến 100 lần so với bàn tay của cha mẹ ruột. [263] (Trẻ nhỏ hơn dễ bị tổn thương hơn vì chúng có thể chất yếu hơn rất nhiều.) Dữ liệu của Anh nhẹ nhàng hơn, nhưng nghiên cứu không chặt chẽ như nghiên cứu của Canada. Ở Anh, việc lạm dụng gây tử vong đối với trẻ em ở mọi lứa tuổi xảy ra thường xuyên hơn ba lần ở các gia đình kế so với các gia đình nguyên vẹn. [264]

C. Tăng nguy cơ sử dụng chất gây nghiện và rượu

Ly hôn của cha mẹ (như đã nói trước đây) dự báo hành vi biểu lộ ra bên ngoài, như sử dụng thuốc lá, tiêu thụ rượu và uống rượu quá chén, [265] cũng như sử dụng cần sa. [266] Ly hôn hoặc chia tay của cha mẹ cũng dự báo việc tăng cường sử dụng các loại ma túy bất hợp pháp khác của thanh thiếu niên. [267]

Nam giới trải qua ly hôn của cha mẹ khi còn nhỏ (từ 7 đến 16 tuổi) có khả năng hút thuốc nhiều hơn khi trưởng thành. [268] Nam giới từng chứng kiến ly hôn của cha mẹ cũng có xu hướng sử dụng rượu và ma túy nhiều hơn. [269] Phụ nữ trải qua ly hôn của cha mẹ từ 7 đến 16 tuổi (nhưng không phải những người có cha mẹ ly hôn muộn hơn) có khả năng hút thuốc và uống nhiều rượu khi trưởng thành hơn so với phụ nữ có cha mẹ vẫn giữ hôn nhân. [270]

Từng Sử Dụng Ma Túy theo Cấu Trúc Gia Đình



Nguồn: Khảo Sát Sức Khỏe Thanh Thiếu Niên, Đợt I. Học sinh lớp 7-12.

Chú thích:

- INTACT: Gia đình có hôn nhân nguyên vẹn.
- STEP: Đã có gia đình kế và hôn nhân với người mới.
- COHABIT (BOTH NATURAL): Sống chung không hôn thú, nhưng cả hai đều là cha mẹ ruột.
- COHABIT (ONE NATURAL): Sống chung không hôn thú, chỉ có một người là cha hoặc mẹ đẻ, người còn lại là đối tác mới.
- DIVORCED: Ly hôn (chưa kết hôn lại, chưa sống thử).

- NEVER MARRIED: Chưa từng kết hôn.

VI. Ảnh Hưởng đến Sức Khỏe Trẻ Em: Sự Phát Triển Thể Chất và Tâm Lý Kém

A. Sức Khỏe Thể Chất và Tuổi Thọ

Việc cha mẹ ly hôn ảnh hưởng đến sức khỏe thể chất và tuổi thọ của con cái họ. Những người trải qua chuyện cha mẹ ly hôn hoặc ly thân có nhiều khả năng gặp vấn đề về sức khỏe [271] (mặc dù thường mẹ đã tái hôn [272]), chẳng hạn như tăng đáng kể về tỷ lệ thương tích, tăng gấp đôi nguy cơ mắc bệnh hen suyễn, [273] và tăng nguy cơ mắc các trường hợp cấp cứu liên quan đến hen suyễn. [274]

Trẻ em có cha mẹ ly hôn cũng có nhiều khả năng mắc bệnh ung thư đường tiêu hóa trên, thực quản, hậu môn, tuyến tụy, phổi và cổ tử cung. Các tác giả cho biết thêm, “Kết quả cho thấy con cái của cha mẹ ly hôn có nguy cơ mắc bệnh ung thư cao hơn liên quan đến thuốc lá, rượu và tình dục.” [275] Một nghiên cứu của Thụy Điển cho thấy nam thanh niên có cha mẹ ly hôn có nguy cơ nhập viện cao hơn một chút và tăng đáng kể nguy cơ tử vong. [276]

Con của cha mẹ ly hôn có nguy cơ tử vong sớm cao hơn. [277] Theo một nghiên cứu, cha mẹ ly hôn trước 21 tuổi có liên quan đến nguy cơ tử vong tăng 44% [278] và tuổi thọ bị rút ngắn trung bình 4,5 năm. [279] nguy cơ tử vong của trẻ trai tăng lên khi cha mẹ bé ly hôn trước khi bé được bốn tuổi [280].

B. Gia tăng gánh nặng về cảm xúc và tâm thần

Ly hôn tàn phá sự ổn định tâm lý của nhiều trẻ em. [281] Một bảng xếp hạng do học sinh lớp bảy và lớp tám đưa ra thông qua một nghiên cứu vào cuối những năm 1980 đã xếp việc ly hôn của cha mẹ là sự kiện căng thẳng thứ ba trong cuộc đời trong danh sách 125 sự kiện hoặc trải

nghiệm trong đời. Việc cha mẹ ly hôn chỉ được xếp vào loại ít căng thẳng hơn cái chết của cha mẹ hoặc thành viên thân thiết trong gia đình. [282] Hơn nữa, những ảnh hưởng tâm lý của việc ly hôn là dai dẳng: Con cái từ những gia đình ly hôn có nhiều vấn đề về cảm xúc [283] và cảm giác tiêu cực [284] cũng như sức khỏe tâm lý [285] kém hơn so với những người có gia đình nguyên vẹn.

Sau khi cha mẹ ly hôn, con cái trải qua nhiều phản ứng cảm xúc khác nhau, bao gồm buồn bã, [286] tức giận, [287] cô đơn, [288] trầm cảm, [289] lo âu tăng cao, [290] lo lắng, giảm sự hài lòng trong cuộc sống, [291], lòng tự trọng [292] và sự tự tin thấp hơn, [293] sợ hãi, khao khát, bị từ chối, mâu thuẫn về lòng trung thành và cảm giác có lỗi đối với các vấn đề của cha mẹ. [294] Một phân tích được thực hiện bởi David Popenoe của National Survey of Children cho thấy ly hôn có liên quan đến tỷ lệ cao hơn của nhiều vấn đề sức khỏe tâm thần ở trẻ em: trầm cảm; rút lui khỏi bạn bè và gia đình; hành vi hung hăng, bốc đồng hoặc quá hoạt bát; và hoặc là gây rối hoặc rút lui khỏi việc tham gia vào lớp học. [295] Ly hôn của cha mẹ cũng có thể góp phần vào sự phát triển của các rối loạn tâm trạng, rối loạn lưỡng cực I, dysthymia (trầm cảm mãn tính nhẹ), trầm cảm và rối loạn stress sau sang chấn. [296]

Khi trẻ em trải qua ly hôn của cha mẹ trước 5 tuổi, chúng đặc biệt dễ bị tổn thương về mặt cảm xúc vào thời điểm cha mẹ chia tay. [297] Chúng thường xuyên bám lấy cha mẹ và "thoái lui" với về tình trạng đái dầm và các hành vi khác thường thấy ở trẻ nhỏ hơn. Trẻ lớn hơn, thay vì bám lấy, thường rút lui khỏi cuộc sống gia đình và tìm kiếm sự gần gũi ở nơi khác. [298] Nếu ly hôn xảy ra khi trẻ là thanh thiếu niên (12 đến 15 tuổi), chúng có xu hướng phản ứng theo một trong hai cách rất khác nhau: bằng cách cố gắng tránh việc trưởng thành hoặc cố gắng "vượt qua" tuổi vị thành niên nhanh chóng. [299] Cuối cùng, hoạt động tình dục sớm, lạm dụng hoặc phụ thuộc vào chất kích thích, hành vi thù địch và trầm cảm đều có khả năng xảy ra nhiều hơn sau ly hôn. Những phản ứng này có khả năng xảy ra nhất nếu cha mẹ ly hôn trước tuổi lên 5, ít

hơn một chút nếu ly hôn sau tuổi lên 10 và có vẻ ít nhất trong giai đoạn từ 5 đến 10 tuổi. [300]

Ly hôn liên quan đến việc tăng cảm giác trầm cảm và lo âu cho cả bé trai và bé gái ở mọi lứa tuổi. [301] Tuy nhiên, bé trai thấy ly hôn của cha mẹ gây rối loạn cảm xúc nhiều hơn so với bé gái, [302] và "bé trai có cha mẹ ly dị có xu hướng buồn bã hơn những trẻ thuộc gia đình có cả cha và mẹ bất kể sự điều chỉnh tâm lý, mức độ xung đột hoặc chất lượng nuôi dạy con cái của cha mẹ họ." [303]

Các vấn đề tâm lý ít nghiêm trọng hơn đối với những người có gia đình mà ngay từ trước khi ly hôn đã là những gia đình có nhiều xung đột. [304] Theo Paul Amato thuộc Khoa Xã hội học tại Đại học bang Pennsylvania, hạnh phúc & bình yên của trẻ em và người lớn thực sự có thể được cải thiện sau khi kết thúc một cuộc hôn nhân cực kỳ mâu thuẫn. [305]

Những phát hiện quốc tế. Nghiên cứu dài hạn quốc gia của Anh về trẻ em sinh năm 1958 cho thấy những đứa trẻ từng có cha mẹ ly hôn trong độ tuổi từ 7 đến 16 có nguy cơ mắc bệnh liên quan đến tinh thần (psychopathology) tăng lên đáng kể. [306] Một nghiên cứu lớn của Phần Lan cho thấy trẻ em có cha mẹ ly hôn, khi trưởng thành ở độ tuổi 22, trải qua chuyện mất việc làm nhiều hơn, con trai gặp nhiều xung đột hơn với người giám sát và giáo viên, còn con gái gặp nhiều xung đột giữa các cá nhân hơn. [307] Một mẫu lớn từ Thụy Điển (hơn 14.000 người tham gia) xác nhận tác động tiêu cực của việc cha mẹ ly hôn đối với sức khỏe tâm thần, bất kể tình trạng kinh tế xã hội của gia đình. [308] Nghiên cứu của Đức mang lại những phát hiện tương tự, [309] cũng như một báo cáo của quốc hội Australia. [310]

C. Hành vi gây tổn hại

Tự sát. Trẻ tự tử thường được kích hoạt bởi suy nghĩ rằng cha mẹ đã ly hôn từ chối mình [311] hoặc đã mất hứng thú với mình. [312] Thực tế là

tỷ lệ tự tử tăng lên cùng với tỷ lệ ly hôn không phải là ngẫu nhiên. [313] Một nghiên cứu báo cáo rằng nguy cơ có ý định tự tử cao hơn trong các gia đình đã ly hôn, mặc dù mối liên hệ này đã bị loại bỏ sau khi kiểm soát những trải nghiệm bất lợi. [314] Như công trình của Patricia McCall, giáo sư xã hội học tại Đại học bang North Carolina, cho thấy, dấu hiệu nhân khẩu học mạnh nhất về hành vi tự tử là cấu trúc gia đình nơi một người cư trú: cấu trúc gia đình ly hôn có tỷ lệ tự tử cao nhất. [315]

Phụ nữ đến từ gia đình ly hôn có khả năng tự tử cao hơn 1.46 lần so với phụ nữ từ gia đình không ly hôn. [316] Một nghiên cứu trước đó của cùng tác giả cho thấy phụ nữ lớn lên trong gia đình ly hôn có khả năng tự tử cao hơn 1.33 lần; kết quả này vẫn đúng ngay cả sau khi điều chỉnh các yếu tố gây nhiễu khác như tuổi tác, chủng tộc và thu nhập. [317] Mối liên kết giữa việc ly hôn của cha mẹ và sự gia tăng tự tử ở thanh thiếu niên đã được tìm thấy nhiều lần trong các khảo cứu. [318] Các nghiên cứu xuyên văn hóa của Nhật Bản và Hoa Kỳ đã rõ ràng chứng minh mối liên kết giữa ly hôn và suy nghĩ tự tử. [319]

Hành vi phá hoại. Một phân tích tổng hợp (meta-analysis) từ 72 nghiên cứu cho thấy việc ly hôn của cha mẹ có ảnh hưởng rất mạnh mẽ đến khả năng tham gia vào các hành vi phạm tội của thanh thiếu niên. [320] Các bé trai từ gia đình ly hôn thể hiện nhiều hành vi mạo hiểm hơn so với các bé trai từ gia đình nguyên vẹn. [321] Xác nhận kết luận của Amato được đề cập trước đó, [322] trẻ em trong các hộ gia đình có xung đột cao mà cha mẹ vẫn duy trì hôn nhân lại thể hiện hành vi phá hoại nghiêm trọng hơn so với trẻ em có cha mẹ thực sự ly dị. [323]

VII. Nghiên cứu chưa tìm ra điểm kết thúc của những ảnh hưởng lâu dài này

Khác với trải nghiệm của những cặp vợ chồng ly hôn, nỗi đau của đứa trẻ không đạt đến đỉnh điểm ngay sau ly hôn rồi sau đó giảm bớt. Ngược lại, ảnh hưởng của việc ly hôn của cha mẹ có thể được tái diễn trong suốt ba thập kỷ tiếp theo của cuộc đời đứa trẻ [324]. Ví dụ, một nghiên

cứu của quốc hội Úc đã theo dõi những đứa trẻ có cha mẹ ly hôn vào năm 1946, và kiểm tra xem họ thế nào hai và ba thập kỷ sau. Ngay cả sau 30 năm ly hôn, những hậu quả tiêu cực lâu dài vẫn rõ ràng ảnh hưởng đến thu nhập, sức khỏe và hành vi của nhiều người con khi đã trưởng thành [325]. Như Paul Amato viết, "Mặc dù một số người lớn và trẻ em điều chỉnh khá nhanh chóng sau ly hôn... nhưng những người khác lại thể hiện sự thiếu sót lâu dài trong chức năng. [326]" Sự an lành (well-being) của trẻ em về lâu dài được quyết định bởi hoàn cảnh trước và sau khi cha mẹ chúng ly hôn.

Ảnh Hưởng Qua Các Thế Hệ. Ly hôn có tác động sâu rộng qua các thế hệ. Một nghiên cứu cho thấy "ông bà từng ly hôn sống cách xa con cái và cháu của mình... báo cáo mối quan hệ yếu kém với con cái...và có khả năng thuộc về một hệ thống gia đình mà cả hai thế hệ đều đã ly hôn (13 [phần trăm] so với 3 [phần trăm])." [328]"

Paul Amato và Jacob Cheadle đã nghiên cứu những ảnh hưởng xa xôi của việc ly hôn qua ba thế hệ và phát hiện rằng "việc ly hôn ở thế hệ đầu tiên (G1) có liên quan đến trình độ học vấn thấp hơn, nhiều mâu thuẫn hôn nhân hơn, mối quan hệ yếu kém hơn với mẹ và yếu kém hơn với cha ở thế hệ thứ ba (G3). Những mối liên kết này được trung gian qua các đặc điểm gia đình ở thế hệ giữa (G2), bao gồm trình độ học vấn thấp hơn, nhiều mâu thuẫn hôn nhân và căng thẳng lớn trong mối quan hệ cha mẹ - con cái từ sớm." [329] Nghiên cứu này chứng minh rằng việc ly dị của cha mẹ có hậu quả đối với con cái và các thế hệ tiếp theo. Amato và Cheadle cũng báo cáo trong nghiên cứu này rằng "việc ly dị của cha mẹ đã làm tăng gấp đôi nguy cơ ly dị" của chính đứa con. [330]

Sắp tới sẽ là sự gia tăng chi phí. Đáng chú ý là phát hiện cho thấy con cái của những bậc cha mẹ ly dị ít có khả năng nghĩ rằng họ nên chu cấp cho cha mẹ khi về già. [331] Phát hiện này báo hiệu một vấn đề chi phí công cộng to lớn cho thế hệ baby boom thường xuyên ly dị khi họ trở thành thế hệ người già phụ thuộc vào nửa đầu của thế kỷ 21.

Kết luận

Gia đình là tế bào của xã hội và hôn nhân là nền tảng của gia đình. Ly hôn có tác động làm suy yếu lan rộng đối với trẻ em, trên tất cả năm tổ chức chính của xã hội – gia đình, nhà thờ, trường học, thị trường và chính phủ. Tuy nhiên, nền tảng này ngày càng yếu đi khi ngày càng có ít người trưởng thành kết hôn, nhiều người ly hôn hơn, và nhiều người lớn chọn làm cha mẹ đơn thân hoặc sống thử không hôn thú hơn. [332]

Các tổ chức lớn của xã hội (gia đình, nhà thờ, trường học, thị trường và chính phủ) đều có lợi ích lớn trong việc giảm tỷ lệ ly hôn xuống gần như không còn, bởi vì ly hôn làm suy yếu mỗi tổ chức bằng cách làm suy giảm khả năng của mỗi người lao động, công dân, người theo đạo, và học sinh mà nó tiếp xúc. Các nhà lãnh đạo của những tổ chức này phải gánh vác trách nhiệm của mình để chấm dứt văn hóa từ chối này. Những người hoạch định chính sách, mục sư và các học giả đều có trách nhiệm thúc đẩy họ theo hướng đó.

Trẻ em Mỹ ngày nay yếu thế hơn so với các thế hệ trước - về mặt trí tuệ, đạo đức, cảm xúc và thể chất, và nguồn nhân lực của chúng ta đang giảm sút. [333] Hơn nữa, quốc gia Mỹ hiện tại yếu thế hơn so với quá khứ, và Mỹ của ngày mai sẽ còn yếu kém hơn nữa. Chẳng hạn, ít người sẵn lòng chỉ ra rằng ly hôn là một trong những nguyên nhân lớn gây ra vấn đề kinh tế của chúng ta. Người Mỹ trong lĩnh vực truyền thông và chính trị thoải mái chỉ trích một hệ thống giáo dục thất bại hoặc các bà mẹ vị thành niên không kết hôn và những ảnh hưởng tiêu cực mà họ mang lại cho con cái và xã hội, nhưng không ai muốn dành thời gian để suy ngẫm về tác động tiêu cực rộng rãi và sâu rộng của việc ly hôn.

Cần thiết phải nhận thức rõ ràng về thực tế và sự thật để chúng ta có thể nhìn thấy và hiểu được bức tranh ảm đạm một cách toàn diện, từ đó bắt tay vào nhiệm vụ xây dựng lại nền văn hóa gia đình dựa trên hôn

nhân, một nền văn hóa của tình yêu và sự thuộc về, với đầy đủ các chỗ dựa và sự bảo vệ xã hội cần thiết để làm cho chuẩn mực gia đình này trở nên bình thường trở lại. Mỗi đứa trẻ xứng đáng có điều đó. Quốc gia cần điều đó.

Danh sách tài liệu tham khảo đầy đủ đọc giả vui lòng xem trong bản gốc (có link bên dưới).

- Hết -

Lời của người biên tập: Nội dung của tài liệu này được tạo ra với mong muốn trở thành nguồn tư liệu hữu ích cho bất kỳ ai quan tâm đến chủ đề nhưng có vốn tiếng Anh hạn chế. Ngoài điều ấy ra, nó không có mục đích nào khác. Tôi xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến (các) tác giả gốc của nghiên cứu này. Đọc giả vui lòng chỉ dùng tài liệu này cho mục đích cá nhân & phi thương mại.

Người biên tập: Nguyễn Đức Anh (lyhon.org)

Link gốc bản tiếng Anh: <https://downloads.frc.org/EF/EF12A22.pdf>

Mặc dù cố gắng hết sức, nội dung của bản dịch khó tránh khỏi sai sót, mong quý vị thông cảm. Nếu quý vị có khả năng đọc hiểu tiếng Anh, hãy đọc bản gốc, nó bao giờ cũng tốt hơn bản dịch.

Phiên bản 3 của bản dịch này được hoàn thành vào ngày: 06/07/2024

Chúng tôi có thể cập nhật các bản dịch tốt hơn, để tăng cường chất lượng. Nếu trường hợp đó xảy ra, trong tài liệu sẽ có thông báo rõ ràng về phiên bản để đọc giả phân biệt.